

Kim Lăng Tàn Mộng

Contents

Kim Lăng Tàn Mộng	1
1. Chương 1: Dạ Bạc Tàn Hoài	1
2. Chương 2: Thập Niên Y Tố	3
3. Chương 3: Cửu Nguyệt Hoa Hoàng	7
4. Chương 4: Tư Lan Cửu Uyển	10
5. Chương 5: Cựu Thì Nguyệt Sắc	12
6. Chương 6: Thiên Phạm Quả Tẩn	14
7. Chương 7: Vô Song Thần Quyền	16
8. Chương 8: Tiểu Lâu Phong Vũ	21
9. Chương 9: Phi Long Phá Bích	25
10. Chương 10: Nam Kinh Tàn Dạ	31
11. Chương 11: Lời Cuối	33

Kim Lăng Tàn Mộng



Giới thiệu

Có loại anh hùng khí đoàn, sau một thời gian dài lăn lộn trong giang hồ, sóng gió đã chìm đi chí khí c

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/kim-lang-tan-mong>

1. Chương 1: Dạ Bạc Tàn Hoài

Một loạt hơn mười tiếng chuông vang lên rền rĩ, chúng được phát xuất từ hương Báo Ân tự, một nơi hiện đang có đèn đóm sáng trưng trông rất tập nập.

Vài con quạ bị tiếng chuông làm cho giật mình kinh sợ, kêu quang quác mấy tiếng rồi vỗ cánh bay vụt qua ngôi Báo Ân tự nguy nga lộng lẫy, để rồi biến mất trong bóng đêm liền ngay sau đó.

Thời gian lúc này đã gần đến nửa đêm, những tiếng tiêu, điệu đàn trên các chiếc họa thuyền [1] của sông Tần Hoài đã bắt đầu có vẻ mỗi một, những ánh đèn cũng dần tắt. Tuy nhiên, vẫn còn vài chiếc thuyền nhỏ đang được thả trôi chậm chậm trên mặt sông, chiếc nào chiếc nấy đều có đèn đuốc sáng trưng, tiếng đàn sáo dập dìu hòa cùng những tiếng ca réo rắt vang lên không ngớt. Hai bên thủy lâu có rèm đỏ che kín, từ bên trong thảnh thơi lại bay ra mùi phấn son hòa quyện với mùi vị tanh tanh của nước sông, tạo nên một loại khí tức đậm đặc của nơi phồn hoa.

Ngô Qua đứng trên một chiếc thuyền con ở xa xa nhìn về phía chiếc kim luân cao ngút tận mây của Báo Ân tự, mắt nhìn ánh đèn rực rỡ, tai nghe tiếng đàn sáo trên sông, bất giác thở dài một tiếng.

Đã có ba, bốn năm rồi chàng chưa từng trở lại Nam Kinh. Trước kia, mỗi lần đến đây, chàng đều có thông lệ là đến thắp hương tại Báo Ân tự, ngắm đèn trên sông Tần Hoài, và chiêm ngưỡng tòa cổ thành nổi tiếng hùng vĩ tráng lệ suốt hàng ngàn năm nay. Quê hương của chàng chỉ là một nơi bần cùng và yên tĩnh, không hề có cảnh đêm náo nhiệt và những lá cờ tung bay trong gió như ở đây. Tuy nhiên, chuyến này đến đây, chàng không có thời gian để thưởng ngoạn.

Chiếc thuyền con vừa lướt đến một khúc quanh, Ngô Qua lập tức rời thuyền lên bờ. Ở đầu bến thuyền là một lối mòn nhỏ, vừa chật hẹp vừa tối đen, tại đây có khoảng mười bóng người qua qua lại lại. Vừa thấy Ngô Qua xuống thuyền, bọn họ liền ào đến gần, cười nói huyền thuyên, hết lời chào mời. Thì ra họ đều là những ả kỹ nữ thấp hèn đi đón khách hàng, nhưng khi nhìn thấy y phục của Ngô Qua có vẻ cũ rách thì liền cho rằng chàng ở nông thôn mới lên nên lại tản ra như trước.

Ngô Qua trầm lắng đầu, tiếp tục đi xuyên qua mấy ngõ hẻm nữa thì đã trông thấy Hạng Bù đang đứng trước một tòa tiểu lâu.

* * * * *

Tuổi tác của Hạng Bù chỉ lớn hơn Ngô Qua có vài tháng. Mấy năm rồi không gặp, hắc quả đã mập lên không ít. Tuy rằng hắc khéo dưỡng da, vẫn có thể giữ cho da mặt trắng như ngọc như trước kia, nhưng hai bên khóe mắt cũng khó tránh khỏi có nếp nhăn, lại thêm nhiều ngày lao tâm lao lực nên bao nhiêu đường nét của một người trung niên đều hiện ra hết. Hắc sống ở tòa tiểu lâu trang nhã sạch sẽ này đây. Bên trong tiểu lâu có một nha hoàn tuổi độ mười bốn, mười lăm, và phòng ốc được bày biện đơn giản nhưng rất thanh khiết. Trên bức tường nằm trước tấm bình phong có treo một chiếc đàn tỳ bà, một bức mặc Trúc Lan Thảo, và một bức tranh được treo đứng, bên trên còn có đề tên của Cao Thanh Khâu. Ngô Qua biết được nơi đây chính là chỗ ở của Thư Ngọc Sanh.

Hạng Bù nhận lấy vật Ngô Qua mang đến thay gia nhân, rồi ôm chặt chàng, cười nói :

- Bọn họ đều khỏe cả chứ?

Ngô Qua gật đầu đáp :

- Tẩu tẩu vẫn tốt, nhạc phụ của ngươi tháng trước vừa bị trúng gió, nhưng bây giờ thì vô sự rồi. A Nãi tuy còn nhỏ như vậy mà lại có thể viết được bốn, năm trăm chữ rồi đấy.

Hạng Bù thoáng lộ vẻ xấu hổ, rồi đi luôn vào đề tài chính :

- Ta đã tra hết các nha môn thuộc miền Nam, đi nhận mặt hầu hết các tử thi vô chủ của nữ nhân mà vẫn không tìm được nàng.

Ngô Qua thở dài :

- Hôm nay đã là ngày thứ mười lăm rồi phải không? Theo kinh nghiệm của ta, nếu là tình huống tốt thì nàng đã bị người ta bắt cóc và đem đi bán ở một nơi xa tận ngàn dặm, còn nếu là tình huống xấu thì chắc có lẽ Ngọc Sanh đã không còn trên đời này nữa.

Trong đôi mắt đầy vẻ mệt mỏi và thâm quầng của Hạng Bù chợt xuất hiện vài giọt lệ, hắc nói :

- Ta đã dùng tất cả mọi quan hệ có được với nha môn để truy tìm tên ma cô đã đến tìm Ngọc Sanh vào đêm hai mươi. Những người đó thông thường đều có liên quan tới giới hắc đạo, nên ta cũng có điều cố kỵ, vì vậy nên mới phải phiên người đến Nam Kinh này một chuyến.

Nói xong, hắn siết chặt tay Ngô Qua, thốt :

- Ta biết, ta và Ngọc Sanh ở cùng một chỗ khiến người không vui, nhưng... người sẽ giúp ta chứ?

Ngô Qua gượng cười, trong lòng chàng cảm thấy khá chua chát, nhưng nhìn thấy bộ dạng của Hạng Bù như vậy thì chỉ đành an ủi hắn :

- Chúng ta quen biết nhau bao lâu rồi?

Hạng Bù ấp úng nói :

- Tổng cộng có mười hai... à, có lẽ cũng sắp được mười ba năm rồi nhỉ. Người nói đi, năm ấy người phải ngồi tù oan nửa năm, có phải là ta vẫn thỉnh thoảng mang thịt ngon tới cho người không?

- Năm xưa, bốn người chúng ta, người, ta, Cảnh Chiêu, và Trác Yến Khách là bằng hữu thuở thiếu thời, nên vĩnh viễn cũng sẽ là bằng hữu với nhau.

Tâm tư của Hạng Bù có hơi chút hoảng hốt, hắn nhớ lại chuyện năm xưa rồi thở dài nói :

- Năm xưa, bốn người chúng ta đều ở tuổi thiếu niên, hai văn hai võ, đã từng thề rằng sẽ cùng phát triển sự nghiệp... ài, mới đó mà mười năm đã qua rồi. Yến Khách nhờ vào võ công cao cường mà giờ đây đã trở thành một nhân vật hiệp khách có tiếng tại Hoài Bắc. Cảnh Chiêu dù chịu khổ mười năm, nhưng rốt cuộc năm ngoái cũng đã thi đỗ khoa Hương, năm nay thi lấy Tiến Sĩ chưa chắc là đã không có khả năng. Ta giờ đây đang làm mặc khách [2] cho Lại Bộ, thật chẳng mong có thể thi cử đỗ đạt gì nữa, ngày sau sẽ ra sao, cả ta cũng không biết được. Hồi đó so về văn tài, ta và hắn đều xuất sắc như nhau, ai ngờ giờ đây, ta lại không được như ý. Ba năm trước, nghe nói người không làm bộ khoái nữa, thật khiến ta lo lắng thất kinh. Bộ khoái mà cũng không muốn làm - ta nghĩ hắn là người rất giàu.

Ngô Qua bình đạm nói :

- Mỗi người mỗi chí, tốt xấu gì cũng tự mình biết mà không cần nói ra. Người ít ra cũng còn khá hơn so với Cảnh Chiêu. Còn như ta...

Chàng thoáng dừng lại, nhìn sang khuôn mặt anh tuấn của Hạng Bù, đoạn thở dài rồi nói :

- Thôi đừng nói chuyện này nữa, mười năm trôi qua, người và ta đều đã thay đổi cả.

[1] Họa thuyền: thuyền được vẽ hoặc sơn phết đủ màu đủ kiểu.

[2] Mặc khách: người chuyên lo giấy tờ trong quan phủ.

2. Chương 2: Thập Niên Y Tố

Ngô Qua và Hạng Bù phải khó khăn lắm mới tìm được Ngốc Thành từ trong một đống phùng.

Gã hói này có diện mạo rất đáng ghét, ánh mắt lảo liên không ngừng, lại rất giáo quyệt, hỏi gì cũng không chịu nói. Nếu biết được Hạng Bù là người của nha môn thì e rằng gã đã sớm chuồn đi mất rồi.

Gã nhìn sòng bạc bên cạnh, nói :

- Ở thành Nam Kinh này, có rất nhiều ca kỹ với cái tên Tiểu Ngọc như thế, nhiều thì cũng có cả trăm, còn ít thì cũng chừng năm mươi. Ta làm sao biết được các người muốn nói tới ai chứ?

Hạng Bù la lên :

- Nhưng bốn, năm năm trước, có một người tên là Tiểu Uyển từng ở chung với Tiểu Ngọc, hai người họ cứ y như bóng với hình vậy. Mà ả Tiểu Uyển kia lại từng vang danh một thời. Đạo đó, hai khúc “Tỳ Bà” và “Kinh Sai” do ả hát cũng rất nổi tiếng khắp thành Nam Kinh kia mà.

Ngốc Thành nghe vậy thì chỉ lắc đầu không nói gì, khuôn mặt tỏ vẻ có phần khó chịu. Ngô Qua lách mình lên trước, khẽ kéo Hạng Bù một cái, rồi cười nói :

- Người không cần phải gấp, cứ từ từ nhớ lại đã. Nói thật chứ, có chuyện gì xảy ra ở Nam Kinh này mà Thành gia lại không biết, có đúng không?

Vừa nói, chàng vừa cúi vào tay gã một đĩnh bạc năm lượng.

Ngốc Thành nhướn miệng cười tươi rói, gã nhẹ nhàng ước lượng đĩnh bạc trong tay, rồi nhìn Ngô Qua, nói :

- Vị đại gia này quả là rất biết lấy lòng người. Được rồi, để ta khuyên cáo hai người một việc, đó là không nên trêu chọc vào y, nên dừng tay sớm đi thôi.

Thấy Ngô, Hạng hai người không nói gì, gã nói tiếp :

- Hạng gia cũng là người đồng đạo, hà cớ gì lại không biết đến Lục Tam Tuyệt Lục tam gia? Tại thành Nam Kinh này có khoảng từ ba tới năm trăm tên ma cô, mà trong số đó, lại có ít nhất chừng hai trăm tên đều phải đóng phí cho y. Đừng nói là chỉ có một ca kỹ, cho dù có là mười ả thì y cũng đều tìm ra được. Tuy nhiên...

Gã nói tới đây thì cười hề hề, nhét đĩnh bạc vào túi, rồi tiếp :

- Không có Ngốc Thành mỗ dẫn kiến, e rằng muốn gặp được Lục gia cũng không phải là chuyện dễ dàng đâu.

* * * * *

Lúc hai người bọn Ngô Qua tìm được Lục Tam Tuyệt thì y đang ở quán trà nghe hát. Ca kỹ là một vị tiểu cô nương thoa phấn đầy mặt khiến người ta không thể nhận diện ra được. Ngô Qua không hiểu được một câu nào trong lời hát, nhưng thấy Hạng Bù và Lục Tam Tuyệt thì chẳng những nghe hiểu mà lại còn nhịp nhịp đầu tỏ vẻ say mê thưởng thức nữa. Hạng Bù một mặt vừa tiến đến gần, một mặt thì cười cười phê bình giọng hát của nữ ca kỹ đó. Lục Tam Tuyệt khẽ nghiêng đầu nhìn thoáng qua hai người một chút, chỉ gật gật đầu mà không nói gì, cũng không có chút ý định đón tiếp họ. Hạng Bù đã sớm lấy ra một đĩnh mười lượng bạc định đưa ra, nhưng thấy sắc mặt lạnh lùng của Lục Tam Tuyệt thì chỉ biết đứng im lìm tại chỗ.

Ngô Qua thấy vậy thì đưa tay giật lấy đĩnh bạc, rồi nói :

- Lục gia, hai người bọn ta muốn hỏi thăm người về một người.

Lục Tam Tuyệt nghe ra khẩu âm vùng khác của chàng, y không quay đầu lại, chỉ đáp gọn lỏn :

- Đừng làm phiền ta nghe hát.

Hạng Bù muốn kéo Ngô Qua lại, ý dè chừng có nên vọng động ở nơi đây không, thì đã nghe Ngô Qua nói :

- Là một ca kỹ có tên là Thư Ngọc Sanh, người ta vẫn gọi nàng là Tiểu Ngọc. Ba năm trở lại đây đã không còn hành nghề ca hát nữa. Mười sáu ngày trước, thủ hạ của ngài nói từng có một vị quý khách không thể đắc tội đã đến và cưỡng ép đưa nàng đi, cho đến nay vẫn không có chút tin tức nào.

Vừa nói, Ngô Qua nhìn thẳng vào hai mắt của Lục Tam Tuyệt.

Lục Tam Tuyệt quay đầu lại. Tuổi y trạc ba mươi bảy, ba mươi tám, vẻ mặt có nét hung hãn. Y nheo mắt nhìn Ngô Qua, hỏi :

- Tên quê mùa, người có biết lão tử là ai chẳng?

- Lục gia được xưng tụng là tam tuyệt, với ba môn tuyệt kỹ là Phục Hổ quyền, Uyên Ương thoái, và Tẩu Tuyến chùy đều danh chấn giang hồ. Phàm là những ai liên quan đến phường ca hát ở tại thành Nam kinh này đều phải kính Lục gia ba phần.

Ngô Qua trả lời với giọng điệu không xiêm nịnh a dua, không xác xược khoác lác, mà chỉ vừa đúng phân đúng mực. Chàng hơi dừng lại một chút, rồi tiếp :

- Vì vậy mà chúng tôi rất tin tưởng rằng Lục gia nhất định sẽ biết được nơi hạ lạc của Tiểu Ngọc.

Lục Tam Tuyết hừ mũi một tiếng, rồi nói :

- Lão gia đây không biết ả kỹ nữ nào gọi là Tiểu con mẹ nó Ngọc cả. Nếu người còn tiếp tục quấy rầy nhả hứng nghe hát của ta, thì ta sẽ đánh rụng hết răng của người đấy.

Hạng Bù bị dọa sợ hết hồn, mặt mũi trắng bệch, nói nhỏ :

- Ngô Qua, không nên chọc vào người của hắc đạo đâu.

Ngô Qua không để ý tới gã, chỉ đưa tay cầm lấy chén trà của Lục Tam Tuyết cạn sạch một hơi. Họ Lục thấy vậy thì biến sắc, đột nhiên vung tay đánh ra một quyền. Hai mắt của Hạng Bù chợt hoa lên, không biết từ khi nào trong tay của Ngô Qua đã thấy xuất hiện cái ấm trà, tiếp theo là chàng dùng ấm trà đập mạnh vào khuôn mặt của Lục Tam Tuyết, bao nhiêu trà và mảnh vỡ đều bị bắn văng tung tóe. Nàng ca kỹ đang hát thấy vậy, hoảng sợ thét lên thất thanh rồi cùng sư phụ khảy đàn bỏ chạy ra ngoài.

Lục Tam Tuyết té ngã trên đất, y lắc lắc đầu để trấn tĩnh tinh thần. Lúc này mặt mũi và cánh tay của y đều dính đầy máu. Dù sao y cũng là một tên côn đồ từng trải giang hồ, nên vội vàng nhảy bật lên và tung ra một cước hư chiêu, cổ tay phải khê rung lên một cái thì đã thấy xuất hiện ngay Tẩu Tuyền chùy trong tay. Nhưng y bỗng cảm thấy cước và chùy vừa xuất ra đã rơi vào khoảng không, còn Ngô Qua thì đã tiến sát đến gần. Kế đến, y chỉ nghe hai tiếng rắc rắc vang lên, thì ra cổ tay đã bị Ngô Qua vặn gãy, đồng thời đầu gối cũng bị chặt gãy và không thể đứng thẳng được - chỉ sợ xương bánh chè đã bị chấn nát. “Phập” một tiếng lớn vang lên, thanh Tẩu Tuyền chùy rời khỏi tay bay thẳng đến bức tường đối diện và cắm thật sâu vào đó.

Ngô Qua vỗ vỗ lên vai của Hạng Bù, cười nói :

- Lục gia sẽ nói cho chúng ta biết ngay thôi.

Lục Tam Tuyết kêu một tên tiểu nhị lại phân phó vài câu, sau khi nghe xong, gã liền bỏ chạy một mạch. Hạng Bù thấy vậy thì sợ hãi, chỉ chỉ vào Lục Tam Tuyết đang nằm trên mặt đất, hỏi :

- Hắn gọi viện binh đến kìa, làm sao bây giờ?

- Hắn sẽ không làm vậy đâu, vì mạng của hắn đang nằm trong tay chúng ta kìa mà.

Sắc mặt của Ngô Qua vẫn bình tĩnh như mặt nước, dáng điệu ung dung nhàn nhã, không có vẻ gấp gáp gì.

Ba người, hai ngồi một nằm, cùng đợi suốt cả canh giờ. Lục Tam Tuyết rất ương ngạnh, trên mặt y đang tuôn đầy mồ hôi hột, nhưng vẫn không mở miệng rên la một tiếng nào. Cuối cùng thì gã tiểu nhị kia cũng trở lại, trên tay cầm một cây trâm vàng. Lục Tam Tuyết cố nhịn đau, hỏi :

- Vật này có phải là của ả ca kỹ kia không?

Ngô Qua nhìn sang Hạng Bù, gã vội vàng gật gật đầu, rồi hỏi lại :

- Đúng vậy, người đâu?

Lục Tam Tuyết nói :

- Là người của Cung Hồ Thần Cung gia bắt đi, việc này không liên quan đến ta. Các người có bản lãnh thì hãy đi kiếm Cung gia đi.

Y nhìn Ngô Qua và Hạng Bù một chút, rồi nói tiếp :

- Ắ không biết vì có gì mà không hầu hạ tốt cho Cung gia, sau khi bị đánh chết thì lại bị người ta vu cho mắc bệnh điên nên phải đốt xác. Tên tiểu nhị này vì tham mấy món trang sức của ả nên mới lén giữ lại chiếc trâm này.

* * * * *

Tim đèn vừa nổ lách tách mấy tiếng, khiến cho ánh lửa cũng vì vậy mà chao đảo mấy cái rồi mờ nhạt đi.

Ngô Qua vỗ vỗ lên vai Hạng Bù lúc này đang thờ thần rồi bời, trong lòng chàng thấy chua xót giùm cho bạn, nhẹ giọng nói :

- Ngọc Sanh bị chết không minh bạch, người có tính toán gì không? Có nên báo quan chăng?

Hạng Bùi lắc đầu nói :

- Kẻ hại chết Ngọc Sanh là Cung Hồ Thần...người này...chỉ sợ quan nha chúng ta cũng không có biện pháp...chúng ta làm sao dám chọc đến hắn?

Ngô Qua khẽ nhưn mày, huyết Thái Dương cùng với những đường gân xanh trên cổ nổi hẳn lên, chàng thấp giọng quát :

- Ngọc Sanh bị chết thảm như vậy, người muốn bỏ qua việc này, nhưng ta thì không.

Hạng Bùi nghe vậy thì đỏ mặt ngượng ngùng, nói :

- Cung Hồ Thần là bá chủ một phương ở tại thành Nam Kinh này. Ta chỉ là một văn sĩ yếu đuối, còn người tuy có võ công trên người, nhưng nơi này là địa phương của hắn, không phải huyện Sơn Dương. Ta sợ là...

Gã thấy Ngô Qua chỉ cười lạnh, thì khí tức xông lên, cả giận nói :

- Người cười cái gì, tại sao nhìn ta với điệu bộ đó hử?

Ngô Qua cũng nóng giận, cười khẩy đáp :

- Người chẳng qua là một tên hèn nhát chỉ biết khư khư giữ cửa, gan nhỏ như chuột. Ngọc Sanh đã nhìn lầm người rồi.

Hạng Bùi giận dữ túm lấy vạt áo của Ngô Qua, nói :

- Không sai, ta chỉ là hạng người hèn nhát chỉ biết khư khư giữ cửa đấy, còn người? Người khá hơn ta chỗ nào? Người chỉ muốn làm bộ khoải để thay trời hành đạo, diệt ác hành thiện, nhưng người có bản lãnh để an phận thủ thường hay sao? Người có thể nuôi nổi Ngọc Sanh hay sao? Năm đó nàng rời khỏi người, chắc chắn là nàng nghĩ đi tìm một kẻ tầm thường biết an phận thủ thường, biết quan tâm nàng và thật lòng yêu thương nàng thôi.

Ngô Qua quát mắt lên nhìn Hạng Bùi, nhưng gã cũng trừng mắt nhìn lại chàng, tuyệt không chịu kém chút nào. Ngô Qua gầm gừ :

- Người giỏi thì nói tiếp đi!

Hạng Bùi lớn tiếng :

- Lão tử nói nữa đó rồi sao? Tên hồn đản người tự cho mình là thanh cao, nói cái gì là không tham công danh lợi lộc, tất cả đều là giả dối. Người có nguyên tắc của người, nhưng lại không nuôi nổi thê tử của mình thì còn có bản lãnh gì nữa chứ? Không sai, người đã từng cứu qua Ngọc Sanh, và người chọn nàng là vì người nghĩ mình cần có một thê tử, nhưng người quanh năm suốt tháng lại ở bên ngoài, gia cảnh chỉ có vốn vụn bốn bức tường, người đã cho nàng được cái gì? Đính hôn rồi mà lại chẳng hề để nàng ở trong lòng, người có còn là nam tử hán hay không? Họ Ngô người hãy tự hỏi lương tâm của mình đi, người đã có ngày nào từng thật tâm yêu nàng hay chưa? Người quả là một tên ích kỷ nhất trên đời này.

Ngô Qua ngồi nghe chửi mà quả hầu kết tại cổ cứ chạy lên chạy xuống, khóe mắt thì giật liên hồi, còn hai mắt lại đỏ bừng như muốn phun ra lửa. Nhưng sau một lúc, lửa giận ở trong mắt chàng cũng nguôi dần, toàn cơ thể đang căng phồng lên thì cũng dịu lại, rồi thần sắc cũng từ từ trở lại với dáng vẻ của thường ngày, cái loại dáng vẻ hờ hững như muốn che giấu tất cả mọi thứ vậy.

Hạng Bùi chửi xong thì lại nhỏ phì một bãi nước bọt xuống mặt đất dưới chân, rồi buông Ngô Qua ra và nói :

- Đi mà hành hiệp con bà nó đi!

Ngô Qua chậm rãi nói :

- Người cứ coi như ta chưa từng đến đây. Sau này ta cũng chẳng muốn gặp lại người nữa.

- Người muốn đi đâu?

- Người không cần xen vào, như vậy sẽ an toàn cho người hơn.

Ngô Qua nhìn lướt sang Hạng Bùì lúc này còn chưa nguôi cơn giận. Chàng cầm cái hũ đựng tro cốt của Ngọc Sanh lên rồi xoay người bước đi, khi ra tới cửa còn quay đầu lại nói :

- Người đừng quên rằng, ta và Ngọc Sanh vẫn chưa có cơ hội giải trừ hôn ước. Trên danh nghĩa, ta vẫn là trượng phu của nàng.

3. Chương 3: Cữu Nguyệt Hoa Hoàng

Dân Viên của Cung Hồ Thần nằm ở gần bến đò Đào Diệp, nó chiếm một phần đất rộng lớn và trông rất sang trọng giàu có. Ngô Qua đi vào một ngõ hẻm vắng người rồi lén nhảy vào trong, sau đó chàng liền bám theo bảy, tám nhân sĩ đang cười cười nói nói mà tiến vào trong sân. Khuôn viên bên trong khá rộng lớn, khắp nơi đều nở rộ những đóa hoa cúc đỏ đỏ vàng vàng. Ngay khoản đất trống ở chính giữa có bày sẵn một bàn tiệc dài, tại đó đã có đông đủ các danh nhân nho sĩ, mỹ nhân và trẻ con ngồi đầy trên đó. Ngô Qua thấy vậy nên liền lặng lẽ chen vào đám gia nhân ở vòng ngoài.

Trong hội thơ nhân tiết Trùng Dương lần này, người chủ nhân đứng ra tổ chức chính là gã buôn muối Cung Hồ Thần. Hắn có diện mạo thanh tú, tuổi ngoài bốn mươi, trông giống như một văn sĩ.

Ở Nam Kinh có rất nhiều truyền thuyết về hắn. Trong hắc đạo, hắn có danh đầu rất lớn, thủ hạ có đến mười mấy tên tử sĩ, mà lợi hại nhất là Tứ Đại Kim Cương đang đứng phía sau hắn. Nghe nói, Tứ Đại Kim Cương này vốn là cao thủ thành danh trong chốn võ lâm, còn riêng bản thân Cung Hồ Thần thì cũng có luyện qua võ nghệ, thân thủ cũng không tệ chút nào.

Cung Hồ Thần nổi tiếng tàn bạo, thuở thiếu thời có chút nghèo túng, sau khi phát đạt thì mới bắt đầu báo thù thiên hạ. Những thủ đoạn của hắn thật khiến kẻ khác phẫn nộ, trong đó có một kẻ thù đã bị hắn lột da rồi đổ nước muối lên vết thương khiến y đau đớn đến chết. Thế nhưng họ Cung kia lại yêu thích văn thơ phong nhã, thường hay tham gia các buổi ngâm thơ xướng họa với các văn sĩ phong lưu khác trong thành.

Lúc này Cung Hồ Thần vừa rút được “Tứ chi” vận, hắn biết được người ta cố ý tạo ra cơ hội như vậy là vì sợ mình sẽ rút phải vận khó. Hắn thầm suy nghĩ trong chốc lát, “Tứ chi vận” có thể dùng được rất nhiều chữ và dễ lập thành câu, nhưng phải tìm câu hay mới được. Một khi cao thủ tính toán thì cũng hao tổn rất nhiều tâm lực. Hắn ngưng thần trầm tư, nghĩ ra được hai câu đầu liền cầm bút viết ngay lên giấy: “Thu khí sạ lai liêu khách tứ, vũ thanh bình tích tịch liêu thì”. Hắn thầm nghĩ hai câu này cũng không tệ, nhưng hai câu sau phải cố gắng nữa thì mới tốt. Tuy nhiên, nhất thời hắn vẫn chưa nghĩ ra được câu nào hay cả. Đột nhiên ở bên cạnh có một người sư gia lặng lẽ dúi cho hắn một mảnh giấy. Vừa xem xong thì Cung Hồ Thần mừng rỡ vô cùng, tiếp tục viết xuống giấy: “Thập niên y tổ giang hồ cận, cữu nguyệt hoa hoàng thư quyển trì”. [1] Trong lòng hắn cảm thấy cực kỳ cao hứng, sau khi làm được bốn câu này thì lại dễ dàng làm tiếp những câu sau, thế là hắn phóng bút làm luôn tám câu rồi đóng ấn ký của mình vào và truyền đi cho mọi người xem. Lúc này hắn mới ngẩng đầu nhìn lên thì thấy một kẻ xa lạ với dáng người dong dong cao đang đứng lẫn trong đám đông mà nhìn mình chằm chằm.

Cung Hồ Thần rất tin tưởng vào trực giác của mình, hắn biết được bản thân có khá nhiều kẻ thù nên lúc nào cũng rất cẩn trọng. Một mặt hắn ra vẻ dương dương đắc ý đón nhận những lời xu nịnh của đám danh sĩ đất Kim Lăng, còn mặt khác thì nói khê với tên hầu cận phía sau :

- Hãy bắt gã cao kều kia đem tới hậu viện cho ta.

* * * * *

Hậu viện cũng là một khu vườn hoa, dọc theo hành lang có bày biện chừng hơn mười loại hoa cúc, có loại mang màu vàng kim, có loại mang màu xanh nhạt, có loại mang màu hồng, màu tím đậm; có cụm mảnh mai mang đầy sức sống, lại có cụm khác trông như những cái tua đang nhảy múa bồng bênh - chính Ngô Qua cũng không nhận ra được. Chàng đang bị hai gã đại hán kèm kẹp ở hai bên, ngoài ra còn có một thanh

đao sắc bén đang kề trên cổ, và một thanh phân thủy Nga My thích ánh ngay hậu tâm của chàng. Người dùng thanh đao sắc bén thì không tính, nhưng người sử dụng Nga My thích chính là một cao thủ trong Tứ Đại Kim Cương.

Bên cạnh Cung Hồ Thần lúc này đang có ba hán tử đang đứng vây quanh, có lẽ đó là ba vị Kim Cương còn lại. Một người có dáng vẻ mập mạp, lòng bàn tay đang xoay xoay chuyển chuyển ba trái cầu sắt sáng loáng. Một người khác có bàn tay đỏ sẫm, thân người lại cao ngều và gầy ốm, nhưng xương cốt lại có phần to lớn. Người còn lại có vóc dáng trung bình, bên hông đeo một thanh đoản đao dài chưa tới hai xích và chuôi đao thì có chạm đầy bảo thạch. Cung Hồ Thần thì đang phe phẩy một chiếc quạt giấy, trên mặt có đề mấy chữ “Mãn cốc thu thanh” [2]. Hắn dùng quạt chỉ chỉ vào Ngô Qua hỏi :

- Người nhất định là tên nhà quê đã đánh Lục Tam Tuyết thành tàn phế, đúng không?

Vừa nói xong, hắn lại lắc lắc đầu, tiếp :

- Lá gan của ngươi quả là không nhỏ. Chỉ vì một ả ca kỹ thôi ư?

Hắn có vẻ như không tin vào điều đó.

- Người đã đến đây rồi, vậy thì ta sẽ nói cho người biết chuyện đó đã xảy ra như thế nào.

Dứt lời, hắn đột nhiên đâm mạnh một cú vào bụng dưới của Ngô Qua, khiến chàng đau quặt người lại, nhưng thanh Nga My thích kia thì vẫn dí sát vào hậu tâm của chàng.

Cung Hồ Thần lại nói :

- Ta mời nha đầu Tiểu Ngọc kia đến đây là muốn để cho Cố đại nhân và Từ tứ gia đổi gió, mà Cố đại nhân lại là tình nhân cũ của ả, khả khả...

Vừa nói, hắn lại vừa thúc cùi trỏ thật mạnh vào mặt Ngô Qua một cái, rồi nói tiếp :

- Chúng ta uống tới hơn một canh giờ, rồi chỉ nói mấy câu chuyện đùa vô hại trong chốn cung đình. Vậy mà ả ta lại muốn bỏ đi, nên ta chỉ đành tặng cho ả mấy quyền.

Nói tới đây, hắn lại tung cước đá thật mạnh vào bụng của Ngô Qua, chàng đau quá nên ôm bụng ngã quỵ xuống đất. Gã đại hán cầm Nga My thích cũng liền quỳ xuống theo, mũi nhọn của nó vẫn được dí sát vào người chàng.

Cung Hồ Thần thở nhẹ một hơi, nói :

- Ả kỹ nữ đó quả đúng là một mỹ nhân. Đáng tiếc, thân thể của ả lại quá yếu nhược nên chịu không nổi đánh đập. Chỉ mới ăn dăm ba cái đấm, một vài cú đá thì đã tắt hơi chết tuốt.

Hắn hơi nheo mắt lại, rồi tiếp :

- Nha đầu đó hát xướng quả là không tệ, lại còn biết vẽ mặc mai rất tuyệt nữa. Sao trước kia ta lại không biết điều đó nhỉ? Chà, chà...thật là đáng tiếc.

Hắn vừa tự lẩm nhẩm lại vừa tỏ vẻ rất tiếc nuối. Đột nhiên hắn xoay người muốn bỏ đi, nhưng trước khi đi còn quay lại nói :

- Tiểu tử này xem ra cũng có vẻ là một hảo hán. Trước tiên hãy chặt gãy tứ chi của hắn đã, ta còn muốn xem hắn còn có thể bày ra được mưu kế gì nữa.

Người kia gật đầu lãnh ý, giơ tay định động thủ, nhưng ngay vào thời khắc ngọn Nga My thích vừa rời khỏi hậu tâm, Ngô Qua đột nhiên từ dưới đất tung người lên, đầu hất ra sau đập vào mặt gã kia thật mạnh. Ngọn Nga My thích của gã còn chưa kịp ra tay thì người sử dụng nó đã té ngã xuống đất như một đồng bùn rồi. Mũi của gã bị va đập mạnh nên cũng bị biến dạng và không còn ra hình thù gì nữa. Cùng lúc đó, cùi trỏ của Ngô Qua cũng thúc thẳng vào não môn của kẻ đang cầm đao nhọn, người này cũng chưa kịp kêu lên tiếng nào thì đã ngã lún ra đất luôn. Đến lúc này thì hán tử cầm thiết cầu liền quát lên một tiếng, tay vừa vung mạnh thì ba quả thiết cầu lập tức bắn đi theo hình hoa mai. Ngô Qua thấy vậy liền kéo mạnh tay một cái, đưa ngay gã hán tử kia che chắn tại trước mặt mình. Chỉ nghe “phập, phập, phập” ba tiếng, thiết cầu đánh luôn vào người gã kia.

Thân hình của Ngô Qua phóng đi mau lẹ như cánh chim, chàng nhảy vọt tới trước đánh về phía Cung Hồ Thần.

Gã hán tử mập lùn thấy vậy liền hét lớn một tiếng rồi phi thân ra chặn đón chàng, đồng thời tay cũng tung ra một quyền đánh vào mặt Ngô Qua. Chàng không hề né tránh mà cũng tung ra một quyền nghênh tiếp, vì cánh tay của chàng dài hơn nên cũng có lợi hơn, do đó, hán tử kia vội vàng thu tay lại. Ai ngờ chiêu đó của Ngô Qua chỉ là một hư chiêu, trong nháy mắt đã biến quyền thành chưởng, xuyên qua khủy tay của đối thủ rồi chém mạnh vào cần cổ của hắn. Trong lúc gã vừa ngã xuống thì hán tử cao gầy kia đã nhảy bổ đến và đánh một quyền vào hậu tâm của Ngô Qua, cơ hồ như muốn đánh bay chàng đi.

Ngô Qua cảm thấy hậu tâm đau buốt, nhưng chàng cũng thuận thế nhảy vọt về đằng trước và đánh vào người gã dùng đoản đao, đồng thời phân hóa một phần lực đạo của kẻ đánh lên. Gã cầm đoản đao vội khua tay về lên một đóa quang hoa, sau đó liền đâm vào ngực Ngô Qua. Nhưng khi đao vừa đâm tới thì gã đã cảm thấy khủy tay phải của mình bị nắm chặt, còn đao thì đâm vào khoảng không; tiếp theo đó là hai mắt chợt nhói đau, thì ra gã đã bị Ngô Qua dùng hai ngón tay đâm thọt vào hai mắt, nên giờ đây mọi vật trước mắt đều là một màu tối đen, không còn trông thấy gì được nữa.

Gã hán tử cao gầy có võ công cao nhất, nhưng trong lòng gã lúc này cũng phải hoảng sợ, vội quay nhìn Cung Hồ Thần, hô lớn :

- Cung gia chạy mau!

Đồng thời, gã tung cả quyền và cước ra với ý định cầm chân Ngô Qua để cho họ Cung chạy đi.

Cung Hồ Thần biết tình huống đang nguy hiểm nên không dám ngoái cổ lại mà chạy thẳng một mạch. Ngô Qua đoạt lấy thanh đoản đao rồi phóng chân chạy theo, chỉ vài bước thì đã ngăn cản được Cung Hồ Thần, không cho hắn chạy ra vườn. Lúc này hán tử cao gầy cũng rượt tới nơi, gã liền tung ra một cước nhưng Ngô Qua vẫn không thèm quay đầu lại, chàng chỉ trở tay đâm một nhát xuyên qua đùi của gã và găm luôn xuống đất.

Cung Hồ Thần cắn răng vùng tay một cái, từ trong quạt giấy liền thấy xuất hiện một mũi đao nhọn dài chừng nửa thước, rồi hắn đâm thẳng vào người Ngô Qua. Khi thế đao chỉ còn cách trước người Ngô Qua chừng một xích thì Cung Hồ Thần bỗng nhiên cảm thấy nửa thân dưới đau điếng khiến cho hắn chết liệm trong tích tắc. Ngô Qua đá trúng hạ âm của hắn, nên giờ đây chỉ nghe “hự” một tiếng rồi cả thân ngã quy xuống đất. Trúng phải cú đá đó, Cung Hồ Thần tựa như nghe được cả âm thanh vỡ vụn của hạ thể của mình.

Ngô Qua dùng tay lau vài vết máu dính trên mặt, chàng quay đầu nhìn lại năm người đang nằm quần quai rên rĩ trên mặt đất, rồi cúi người giật lấy chiếc quạt giấy trong tay của Cung Hồ Thần. Chỉ một nhát chặt xuống, máu huyết lập tức phun thành vòi, cả những chậu cúc vàng nằm ở cạnh đó cũng bị máu bắn trúng ướt đầm cả từ trên xuống dưới, từng giọt máu nhỏ ròng rọc xuống đất, thật là ghê rợn.

Dưới ánh chiều tà của tháng chín, một làn gió tây chợt thổi qua, bao nhiêu hoa vàng trong vườn đều bị thổi bay cả. Những cánh hoa mảnh mai rơi xuống đường mòn, rơi xuống sông, và rơi xuống cả những vũng máu loang lổ trên mặt đất, dần dần phủ kín tất cả.

[1] Thu khí sạ lai liêu khách tư

Vũ thanh bình tịch tịch liêu thì

Thập niên y tổ giang hồ cận

Cửu nguyệt hoa hoàng thư quyền trì.

Tiết thu gợi khách niềm tâm sự

Lặng cánh bèo trôi một tiếng mưa

Mười năm áo trắng giang hồ phận

Tháng chín hoa vàng ép đợi thư.

[2] Mãn cốc thu thanh: Trong cốc tràn ngập tiếng thu.

4. Chương 4: Tư Lan Cứu Uyển

Nước sông Tần Hoài vẫn lặng lẽ trôi, ánh tà dương tham lam phủ kín cả mặt nước rồi hóa thân thành hàng vạn cánh tay nhỏ bé màu đỏ cam và sáng lấp lánh, dường như chúng muốn níu kéo biết bao kỷ niệm đang không ngừng trôi qua tại dòng sông này.

Giờ Thân [1] đã qua, số lượng thuyền ở trên sông lúc này vẫn chưa nhiều lắm, chỉ có vài chiếc thuyền hoa bơi qua bơi lại, tiếng mái chèo quạt nước bì bõm như muốn báo trước ban đêm nhiệt náo của Tần Hoài đã sắp đến. Hai bên bờ sông là những chiếc hoa thuyền lộng lẫy đang đợi sẵn, những căn phòng ở trên đó được gọi là hà phòng trên sông Tần Hoài [2]. Những hà phòng trên sông này đa số đều được xây giống như thủy lâu vậy, bên ngoài là sân chơi, đứng thì có thể ngắm thưởng cảnh sông, ngồi thì xem hoa thuyền, và nằm thì nghe đàn ca hát xướng.

Vào lúc này, tại sân thượng của một hà phòng đang có một nữ tử mặc bạch y uể oải dựa vào lan can thuyền. Nàng dùng một tấm chăn mỏng quấn quanh người, khuôn mặt hầu như là không có chút trang điểm nào, còn ánh mắt thì lạnh đậm nhìn xuống nước, nhưng lại tựa như đang lắng nghe tiếng sắt thép va chạm nhau ở trên mái thuyền vậy. Mặc dù lúc này đang đắm mình trong ánh tà dương, nhưng do có gió tây thổi đến nên nàng không tránh được cơn lạnh, buộc phải bật lên mấy tiếng ho, rồi dùng tay kéo lại tấm chăn, nhưng vẫn không muốn rời khỏi chỗ đứng.

Nữ tử này độ chừng hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi. Nàng đã lặn lội kiếm ăn tại con sông Tần Hoài này những năm năm, tuổi nghề khá vững vàng, song ẩn ước tại giữa đôi mày ngài lại là một nỗi tịch mịch, chua cay và tang thương bất như ý; trông nàng không giống như cánh hoa nở rộ giữa tháng Hai chút nào, mà lại có vẻ như một cụm mây cô độc trôi bồng bềnh ở nơi xa xa. Phóng mắt tìm khắp những chiếc họa thuyền trên con sông này, không có nàng ca kỹ nào là lại không có cái phong vận như thế này cả.

Ánh mắt của nữ tử ấy đang dõi nhìn mặt nước, bỗng nhiên lại trông thấy một thân ảnh gầy ốm đứng trên một chiếc bè đang bơi đến gần. Do ngược hướng với mặt trời nên khuôn mặt của y bị khuất trong bóng tối, còn bóng của y thì hắt xuống mặt bè và trải dài ra sau, nhưng bản thân người đó lại giống hệt như một bức tượng vậy.

Trong lòng nàng thầm kêu lên một tiếng kinh ngạc. Chiếc bè đó tiến dần vào bờ, và người kia cũng tiến lại căn phòng trên sông này hỏi qua vài câu. Chỉ trong chốc lát, từ phía sau bức rèm chột có tiếng động vang lên, nữ tử quay đầu lại...thật không ngờ, năm năm không gặp, bây giờ nàng lại gặp mặt với Ngô Qua.

* * * * *

Chàng vẫn không có gì thay đổi, vẫn gầy ốm, vẫn dáng đứng thẳng, vẫn mặc những bộ y phục cũ kỹ như trước kia. Toàn thân vẫn là nhuốm đầy phong trần, thậm chí còn dính cả vài vết máu. Nhưng nếu nhìn kỹ hơn thì cũng thấy được đôi chút thay đổi ở chàng. Trên mặt chàng đã có thêm không ít nếp nhăn, đã không còn cái thần thái nhiệt tình thích xung động như của một thiếu niên thuở nào. Chàng bây giờ cũng giống mình vậy, chỉ có cô đơn và tịch mịch. Trên thân và mặt của chàng vẫn mang theo những vết thương giống như năm xưa, như cái lần đầu gặp mặt nhau vậy.

Ngư Uyển Lan kêu “a” một tiếng rồi đứng lên, hỏi :

- Làm sao người tìm ra được ta thế?

Thanh âm của nàng không che giấu được sự vui mừng và ngạc nhiên.

Ngô Qua vừa trông thấy nàng thì trong lòng rất cao hứng, nhưng ở trước mặt nàng, tay chân của chàng tỏ ra rất lúng túng. Sau khi chàng được Uyển Lan kéo vào trong phòng rồi thoáng suy nghĩ một chút, sau đó mới nói :

- Ta vốn là muốn đi tìm Ngọc Sanh. Nàng đã biết chuyện của nàng ấy?

Ngư Uyển Lan nhìn Ngô Qua chăm chú, nàng thả lỏng tay ra, bao nhiêu sự vui mừng lúc này đều tan biến cả. Uyển Lan lãnh đạm nói :

- Thì ra người chỉ đến tìm Ngọc Sanh. Hơn ba năm nay ta cũng không gặp được nàng, nàng có khỏe không? Còn người nữa, vẫn làm tổng bộ đầu đó chứ? Hay là lần này được thăng quan nên mới đến Nam Kinh?

Nàng thấy Ngô Qua chỉ cúi đầu không nói gì nên biết được lời của mình hơi có chút khắt khe và đã làm tổn thương cho chàng, chỉ tiếc là mỗi lần nhện không được thì nàng lại có cách ăn nói như thế. Giờ đây nàng thoáng cau mày lại một chút, rồi nói :

- Bây giờ Ngọc Sanh được gã bằng hữu của người là Hạng Bùi nuôi dưỡng ấy, người có biết chăng?

Nghe xong những lời khác bạc của Ngư Uyển Lan, Ngô Qua từ từ lấy lại thần sắc thường ngày của mình, chậm rãi nói :

- Đã có chuyện xảy ra với Ngọc Sanh rồi. Nàng đã chết.

Ngư Uyển Lan vừa nghe xong lời đó thì kêu lên thất thanh, trong lòng nàng vừa cảm thấy khó chấp nhận lại vừa cảm thấy hối hận vì lời nói lúc này của mình. Từ lúc năm, sáu tuổi, nàng và Ngọc Sanh đều được dưỡng phụ của họ là “Sấu Mã” mua về.

Người ở Dương Châu thường bỏ tiền ra mua các nữ hài nhi của những gia đình nghèo khó, rồi đem về dạy cho cầm kỳ thư họa, đàn ca múa hát, đợi đến lúc lớn khôn thì lại mang họ đi bán cho những người giàu có làm tỳ thiếp để kiếm lời. Hơn mười năm trời, hai người bọn họ vẫn sống nương tựa lẫn nhau, rất khăng khít. Nghĩ tới những năm tháng cũ, Ngư Uyển Lan rốt cuộc cũng không nhịn được mà phải bật khóc, nhưng lại không thể thốt thành tiếng.

Ngô Qua không biết làm cách nào để an ủi nàng, sau khi kể sơ qua mọi việc, đợi nàng bình tĩnh lại rồi mới nói tiếp :

- Ta không biết việc này tốt xấu thế nào, nhưng để cho an toàn, ta nghĩ nàng và Hạng Bùi nên tìm nơi nào đó để trốn tránh một thời gian. Ta đã bàn qua với Hạng Bùi rồi, vài ngày nữa hẳn sẽ xin nghỉ phép mấy hôm để trở về Sơn Dương.

Ngư Uyển Lan đưa tay lau nước mắt, nàng thoáng suy nghĩ một lát rồi lắc đầu nói :

- Ba năm trước, Ngọc Sanh nói với ta rằng nàng sẽ không làm nghề ca hát nữa, mà nàng sẽ theo Hạng Bùi. Gia thế của hắn chẳng những được đầy đủ sung túc, con người anh tuấn, mà lại còn có phần phong nhã nữa, nên đối với Ngọc Sanh rất xứng đôi. Tuy nhiên, nàng cũng biết Hạng gia tuyệt sẽ không dễ dàng để cho nàng qua cửa, nhưng dù là thế nào thì đó cũng là một nơi chốn tốt để nương thân. Lúc ấy, ta từng nghĩ, mình đã lớn tuổi và không còn được ai để mắt tới nữa, chỉ bằng cứ dứt khoát rút lui đi thôi. Ba năm qua, ta ở chốn này tuy không thiếu tiền, nhưng ta nghĩ mình cũng giống như Ngọc Sanh vậy, thật khó có thể tìm được một người yêu thương đùm bọc cho mình. Đối với sự việc của giang hồ, ta chẳng hề có chút liên quan nào, và cũng chẳng còn chỗ nào khác để lẫn trốn. Hơn nữa, ta là một người không nhà không cửa, người bảo ta đi trốn, nhưng có chỗ nào cho ta trốn đâu chứ?

Ngô Qua hơi do dự một chút rồi nói :

- Ta có một người bằng hữu ở tại Sơn Dương huyện, tên là Cảnh Chiêu. Nàng có thể tạm lánh ở nhà hắn một thời gian, hoặc là ở nhà của Hạng Bùi cũng được.

Ngư Uyển Lan cười lạnh một tiếng :

- Ta không quen biết bọn họ, tại sao lại đến đó trốn được?

Thái độ của nàng lạnh tựa băng sương, khuôn mặt không lộ một nét nhường nhịn nào, chỉ lạnh lùng thốt :

- Người cũng không nên nhọc lòng nhiều. Ngọc Sanh đã chết, ta nguyện ý cùng đi với nàng.

Ngô Qua thở dài nói :

- Hay là thế này vậy, ta có thể lưu lại đây được không? Ta sẽ bảo vệ cho người.

Ngũ Uyển Lan khẽ nhướn mày :

- Ta không cần người bảo vệ. Nếu số ta phải chết thì người có thể cứu được hay sao?

Vừa nói, nàng vừa ngoảnh mặt đi, đôi dòng lệ cũng theo đó mà lăn dài trên má.

[1] Giờ thân tức là 3-5 giờ chiều.

[2] Nguyên văn là “Tần Hoài hà phòng”.

5. Chương 5: Cựu Thì Nguyệt Sắc

- Không sai, tám năm trước người đã từng cứu ta và Ngọc Sanh, nhưng cứu và không cứu thì có khác gì nhau đâu? Nếu lúc ấy chúng ta đều bị đám ác nhân đó bắt đi, cùng lắm thì sau này cũng rơi vào tay bọn nam nhân bẩn thỉu hèn mọn thôi, so với bây giờ thì đâu có gì khác biệt? Nếu lúc ấy được chết đi thì còn được sạch sẽ hơn. Có lẽ người không cứu bọn ta mà lại tốt hơn đây!

* * * * *

Tám năm trước từng có một vụ án chấn động thiên hạ. Có một đám người lừa đảo chuyên liên kết với hải tặc đi lừa gạt những nữ nhân có danh tiếng. Trước sau họ đã lừa được mười mấy thiếu nữ đưa đi xuất ngoại. Lúc ấy Ngũ Uyển Lan và Thư Ngọc Sanh là hai mỹ nữ nổi danh ở Sơn Dương huyện, còn dưỡng phụ của họ vì tham tiền nên đã bị lừa. Ngô Qua lúc bấy giờ một người một đao, tả xung hữu đột với vô số vết thương trên thân mới hạ được chín tên hải tặc và cứu được hai người bọn họ cùng những thiếu nữ khác. Sau khi giao lại những thiếu nữ kia cho quan phủ, chàng đã đích thân bôn ba mấy trăm dặm để đưa nhị vị mỹ nữ nọ về đến tận huyện Sơn Dương. Khi bọn họ vừa đến huyện thành thì có hàng trăm người vây đến xem, chàng cũng nhân đó mà trở nên rất nổi tiếng. Dưỡng phụ của Uyển Lan, Ngọc Sanh vì muốn đền ơn cứu mạng, lại thêm có tri huyện đại nhân làm mai mối, nên đã hứa gả một trong hai nàng Ngũ Uyển Lan và Thư Ngọc Sanh cho Ngô Qua. Rốt cuộc chàng đã chọn Thư Ngọc Sanh vì nàng không xinh đẹp bằng Ngũ Uyển Lan. Năm đó, vì chàng còn trẻ nên không hiểu được lòng nữ nhân. Sau khi họ đính hôn, sinh lễ đã giao đủ, nhưng hai năm sau đó, vào cái đêm trước ngày kết hôn thì Thư Ngọc Sanh đã bỏ đến Nam Kinh làm ca kỹ cùng với Ngũ Uyển Lan.

Năm năm trước, chàng đã từng đến Nam Kinh tìm nàng, và đã gặp được Ngũ Uyển Lan. Lúc đó hai người bọn họ rất có danh giá, nếu không có năm, mười lượng bạc thì tuyệt đối không thể gặp được họ. Nhưng khi ấy chàng chỉ là một tiểu bộ khoái nghèo, giống như bây giờ vậy. Thư Ngọc Sanh đã mời chàng uống búp trà được làm ở Nhật Bản, trị giá tới bốn lượng bạc một cân. Lần đó, hai nàng cũng dựa lan can mà khảy đàn và hát xướng, y phục của họ thì tung bay phất phơ trông như tiên nữ giáng phàm; còn chàng thì chỉ ngồi ở xa xa lắng nghe nhưng lại không hiểu một câu một chữ nào, chỉ đành lặng lẽ uống hết một hơi bảy tách trà lớn rồi âm thầm bỏ đi.

* * * * *

Sắc trời dần tối, trên dòng sông Tần Hoài, bên ngoài hà phòng bắt đầu náo nhiệt tung bừng hẳn lên. Ánh trăng như chiếc lược ngọc lẳng lẳng treo trên bầu trời, vọng chiếu xuống chúng sinh tại hạ giới. Nước mắt của Ngũ Uyển Lan cũng từ từ ngừng rơi, nàng nói :

- Ta biết tại sao năm đó người không chọn ta mà lại chọn Ngọc Sanh. Chúng ta đã từng đồng sanh cộng tử, nên ta cũng hiểu rõ con người người. Lúc bấy giờ ta cũng đoán được rằng người sẽ chọn Ngọc Sanh.

Vừa nói, nàng vừa lộ ra vẻ đăm chiêu, nghĩ ngợi xa xôi, thần tình giống như là đang trở lại khoảng thời gian của năm xưa vậy.

- Khi đó người bị các vết thương phát tán, khiến cho thần trí mơ hồ. Ta và Ngọc Sanh dùng nước lạnh để tẩy rửa thân thể cho người, lúc đó nghe được người liên tục gọi tên một nữ nhân. Ta và Ngọc Sanh đều biết

được, trong lòng người vốn không có chúng ta, sở dĩ người cứu chúng ta cũng chỉ vì chức trách của mình, và trong lòng người đã sớm có ý trung nhân. Người đáp ứng huyện lệnh, bằng lòng chịu cưới một trong hai chúng ta là bởi vì người biết rõ người và người kia sẽ không có kết quả, và bản thân người cũng cần phải lấy vợ. Còn Ngọc Sanh thì không giống ta. Nàng rất nhu thuận và cũng không hề nuôi hy vọng phi thực tế; còn ta thì lúc nào cũng hùng hùng hổ hổ, chỉ nhìn thấy mặt xấu của sự việc. Do đó, nếu là người khác thì họ cũng sẽ chọn Ngọc Sanh mà không chọn ta, điều đó cũng không có gì lạ. Tuy nhiên, ta vẫn rất hận người. Người là một tên gia hỏa dối trá, tự cho là mình đúng, tự cho mình là cao thượng vĩ đại, và đồng thời cũng là một tên hỗn đản kiêu ngạo. Người đã không sống vì mình thì cũng nên vì người khác chứ. Người xem như là đã hủy hoại cuộc đời của Ngọc Sanh rồi. Năm xưa chúng ta đều còn trong sạch, nàng vẫn nghĩ rằng sẽ có thể chung sống với người đến bạc đầu nên vẫn thường nói với ta rằng, nàng chỉ muốn đối xử tốt với người để cho người quên người kia đi, nhưng sau đó thì nàng lại bảo là nàng không bao giờ biết được người suy nghĩ cái gì, bởi lẽ lòng của người căn bản là không hề có nàng. Phải biết rằng, nàng không phải là một món đồ, mà nàng chính là một con người. Không sai, người đã từng cứu ta, nhưng bất quá cũng chỉ là cứu được ta từ hang hùm này rồi đưa sang một hang sói khác mà thôi. Ta đã bị dưỡng phụ bán tới đây. Lúc đó ta tuy chỉ mới mười sáu tuổi nhưng đã nổi tiếng khắp thành Nam Kinh này. Ta đã có được phong quang một thời, nhưng như vậy thì thế nào? Những kẻ quyền cao chức trọng tại đây còn nhiều hơn cả cá thối, bọn họ ngày nào mà chẳng muốn tiếp xúc với ta? Cũng bởi vì thấy được phong quang của ta như thế nên Ngọc Sanh mới đến đây tìm ta, nhưng kỳ thật, sau này nàng vẫn rất ân hận vì hành động đó, và cũng bởi vì vậy nên sau đó nàng mới ưng thuận đi theo Hạng Bù. Ta biết được, việc vị hôn thê của mình bỏ đi đã làm cho người mất mặt nhiều lắm. Nhưng sau này Ngọc Sanh đã từng nói với ta, tuy nàng hối hận vì đã làm ca kỹ, nhưng việc rời bỏ người thì nàng không ân hận chút nào.

Ngô Qua tuy vẫn ngồi nghe nhưng trái tim cứng rắn của chàng đã sớm tan nát từ lâu. Vết thương cũ lại một lần nữa bị xé toạc, nhưng bao lâu nay chàng vẫn như vậy, càng thống khổ thì càng phải nhẫn nhịn. Do đó, nghe thì vẫn nghe, tiếp thu thì vẫn tiếp thu, nhưng khuôn mặt của chàng thì vẫn thản nhiên như không, dù rằng lúc này ở trong lòng chàng cũng có sóng to gió lớn đang vùi dập những chuyện đau lòng cũ tan ra thành trăm ngàn mảnh vụn.

Ngô Uyên Lan nói đúng, trong lòng chàng đích xác là đã từng có một bóng hình. Năm đó, vì chàng muốn từ mộng ảo trở lại hiện thực nên mới chọn một thiếu nữ tài sắc vẹn toàn như Thư Ngọc Sanh để cưới làm vợ. Chàng chỉ muốn có một nương tử thành tâm yêu mình để sống hết chuỗi đời còn lại, nhưng chàng biết được mình chỉ là một kẻ bần hàn, đừng nói là một căn nhà nho nhỏ cho đôi phu thê, ngay cả sính lễ rước dâu thì chàng cũng không tài nào sắm nổi. Một sự việc như thế đối với chàng mà nói, nó quả thật là xa xỉ. Song, có lẽ chàng đã sai rồi. Bản thân mình tất nhiên là không thể tiếp tục sống trong mộng nữa, mà Thư Ngọc Sanh cũng không thể theo chàng để làm một đôi phu thê nghèo hèn. Căn phòng tồi tàn ở huyện Sơn Dương kia thật không thể dùng làm chốn dung thân cho một nữ nhân xinh đẹp lương thiện, khéo vẽ lan trúc mặc mai lại còn giỏi hát xướng Dục Khang Ngô ca như Ngọc Sanh được. [1]

Năm ấy, chàng từng là người có nhiều diễm phúc nhất huyện Sơn Dương, mà hôn sự của chàng cũng là một việc khiến cho người người đều ngưỡng mộ. Cả bọn Hạng Bù, Trác Yến Khách cũng từng đổ kị với chàng rất nhiều, và chàng cũng vì chuyện đó mà cảm thấy tự đắc không ít. Tuy nhiên, dù là anh hùng hay mỹ nhân, sau khi thời khắc huy hoàng qua đi thì cũng phải sống với những chuỗi ngày khó khăn. Đến cuối cùng thì chàng vẫn lẻ loi độc hành, vết thương đó từ từ lắng xuống. Ngay cả bằng hữu cũng mất luôn.

Ngô Qua hơi trầm mặc một lát rồi nói :

- Nếu ta chết, người hãy thay ta mang tro cốt của Ngọc Sanh đem trả lại cho Hạng Bù nhé. Hắn so với ta cũng vẫn có tư cách hơn.

Chỉ ít thì Hạng Bù cũng đã cho nàng được ba năm vui vẻ. Đây là một điều mà Ngô Qua biết rằng mình sẽ không thể nào mang đến cho nàng được.

Nhìn thân ảnh của Ngô Qua xa dần, Ngô Uyên Lan đột nhiên phát hiện cái dáng thẳng tắp của chàng dường như đã có chút cong hơn trước. Nàng biết được, tuy đã qua nhiều năm, nhưng vào thời khắc này, trái tim của chàng lại một lần nữa bị tan nát.

Nàng bỗng chạy tới trước, ôm chặt lấy chàng từ phía sau, rồi khóc nói :

- Người dừng đi, ta cũng chưa muốn chết.

Ngô Qua cảm nhận được tấm thân ấm áp đang dán chặt sau lưng mình, và những giọt lệ nóng thấm qua lớp áo, xuyên vào tận da thịt và xương cốt, chẳng mấy chốc mà cũng thấm vào đến tận tâm can chàng.

[1] Dực Khang - tức Dực Dương Khang - Điệu hát Dực Dương (điệu hát bắt nguồn từ huyện Dực Dương tỉnh Giang Tây, lưu hành rộng rãi. Một người hát, nhiều người đệm theo bằng bộ gõ).

Ngô ca - tức dân ca thời Ngô, khởi nguồn từ đông nam tỉnh Giang Tô.

6. Chương 6: Thiên Phàm Quá Tẫn

Chưởng quân bộ lễ Cố Trưng Cố Thiên Phàm dặn dò kiệu phu đi theo chiếc kiệu nhỏ của Từ Nhân Mậu, trong lòng tuy hơi trách sự lỗ mãng của Từ Nhân Mậu song cũng có vài phần mừng rỡ. Lần này hẳn đến Nam Kinh làm việc mấy tháng mà thật như là được đại xá vậy. Tuy vào những năm đầu Tuyên Đức, “Bắc kinh hành tại” đã trở thành Kinh sư, nhưng mãi đến mấy năm về trước, triều đình mới chính thức dời đô về Bắc Kinh, và ba năm trước đây, hẳn cũng được điều đến đây. Bắc Kinh là nơi rất lạnh, không thể so với Nam Kinh là nơi phồn hoa đô thị, cuộc sống rất an lạc. Cố Trưng là một kẻ phong lưu, chẳng mấy chốc mà đã nổi danh phong nguyệt tại Tần Hoài Tô Dương; hơn nữa, người nhà của hẳn còn ở tại Nam Kinh, ba năm lưu lại đây làm hẳn trở nên rất tối tệ. Tuy hẳn không quá nguyện ý gần gũi với Từ gia, nhưng do Từ Nhân Mậu quý mến mà kéo hẳn cùng đi tìm lạc thú, nên hẳn chỉ đành ồm ờ theo sau.

Hai người đổi kiệu sang thuyền hoa của Từ gia, Cố Trưng nhìn sự bày trí trên chiếc thuyền xa hoa lộng lẫy nhưng đầy tục khí, thâm lắc đầu. Từ Nhân Mậu Từ nhị gia chẳng qua chỉ là một kẻ nịnh bợ, còn tứ đệ của hẳn là Từ Nhân Tú thì không thể đắc tội được. Từ Nhân Tú vốn chỉ là một gã hộ thuyền, sau gặp thời lại phát nhanh, trở thành một đại thuyền chủ. Từ Chiết Mân đến Lương Việt [1], rồi từ Ma Lạt Gia đến Nhật Bản, đội thuyền của hẳn đều có thể thông hành mà không có trở ngại gì. Vốn dĩ, Đại Minh triều từ lâu đã có lệnh cấm tàu thuyền giao thương, và cả việc khai thác mỏ cũng bị cấm ngặt. Nhưng mười năm trở lại đây, dân gian vẫn thường lén lút buôn lậu với nhau, Từ Nhân Tú trở nên giàu có là do dựa vào sự nâng đỡ của các quan viên phụ trách trông coi thuyền bè trên sông nước. Quy mô đội thuyền của hẳn càng lúc càng lớn, thậm chí còn thường thay thế một số tiểu quốc ở Nam Dương để “kiếm kè” các hàng triều cống nữa. Triều cống vốn là những cuộc giao thương giữa các nước chư hầu với Đại Minh, chẳng qua cũng chỉ là vật đổi vật, nhưng Từ Nhân Tú lại thông đồng với các quan viên, lợi dụng hàng triều cống mà lén chuyển hàng lậu qua lại. Cố Trưng chỉ là một vị quan tứ phẩm đến từ kinh đô, nhưng vì y ở lễ bộ, phải phụ trách những chuyện liên quan tới triều cống, nên trước sau đã thu được của Từ Nhân Tú ba, bốn nghìn lượng rồi.

Thật tình mà nói, cùng là thương nhân, hẳn thà là giao du với Cung Hồ Thần còn hơn, vì dù sao thì họ Cung cũng xuất thân từ Huy thương [2], có đọc sách từ nhỏ. Còn Từ Nhân Tú chẳng qua chỉ là một phú hộ mới phát. Hơn nữa, còn một nguyên nhân khác, đó là họ Cung suy cho cùng cũng phải e dè quan phủ, còn Từ Nhân Tú thì thực chất chẳng hề để quan phủ vào trong mắt. Hẳn trên từ các Ty lễ đại thái giám và nội các đại học sĩ, dưới đến các quan viên chỉ huy vùng duyên hải, đều có cấu kết với hẳn cả. Có một lần say rượu, vị Từ tứ gia này nhướn mắt nói :

- Nếu triều đình muốn điều tra ta, ta sẽ không như Trầm Vạn Tam [3] năm xưa mà để cho họ tha hồ mổ xẻ. Ta tiền có thể đút bạc vào tận bên gối Hoàng thượng [4], thoái thì có thể chạy đến tận hải đảo hoặc Nam Dương, học theo Cầu Nhiêm Khách tự lập làm vua cũng dễ như trở bàn tay.

Những lời đó đã khiến cho các quan viên sợ đến đổ mồ hôi như mưa.

Từ Nhân Mậu thì lại không giống vậy, hẳn hoàn toàn chỉ là một kẻ giàu sang nhàn rỗi, chỉ biết phong hoa tuyết nguyệt. Cố Trưng dù ngại hẳn thô lậu, nhưng ba năm rồi không đến Tần Hoài, giờ đây Từ Nhân Mậu ngẫu nhiên trở thành hướng đạo cho y. Tuy nhiên, khi nhớ đến chuyện nửa tháng trước đây, ngực y vẫn phập phồng lo sợ và thấy bất an. Mấy năm trước y từng quen biết ca kỹ Thư Ngọc Sanh kia, chẳng những

thế mà còn rất thích nàng nữa. Ngày đó Cung Hồ Thần và Từ Nhân Tú đã uống nhiều lắm, lại còn đề cập đến một số việc cơ mật ở trong cung nữa. Thư Ngọc Sanh nghe xong thì sợ điếng hồn, mượn cớ để rời khỏi nơi đó, không ngờ lại chộc giận đến Từ Nhân Tú. Còn Cung Hồ Thần lúc trước từng nhờ vào Từ Nhân Tú mà được giàu sang, do đó tất nhiên hắn phải giúp cho họ Từ trút giận, thế là đã ra tay đánh chết Thư Ngọc Sanh tại chỗ để diệt khẩu. Cổ Trưng nghĩ đến đó mà trái tim thấy lạnh buốt. Từ Nhân Mậu là một cái bị thịt, chuyện này đổi lại vậy mà may, ít ra đi với hắn cũng không cần phải lo lắng nhiều.

* * * * *

Thuyền hoa chạy đến trước một tòa hà phòng rồi dừng lại. Trên sân thượng của hà phòng, có một nữ tử ăn mặc đậm bạc đang dựa lan can mà ngắm chiều nhìn ra xa, môi nàng khẽ khàng ngâm xướng, nếu chú ý lắng nghe thì người ta sẽ nghe ra bài ca mà người đương thời phỏng theo bài Bắc Toán Tử của Nhiếp Đại Niên [5], người Lâm Xuyên: “Dương liễu tiểu man yêu, quán trục đông phong vũ. Học đắc tỷ bà xuất giáo phường, bất thị thương nhân thụ. Mang chĩnh ngọc tao đầu, xuân duẩn tiêm tiêm lộ. Lão khước giang nam đỗ mục chi, lại vi thu nương phú”.

Cổ Trưng mắt nhìn, tai nghe mà toàn thân cũng cảm thấy bay bổng, thật không khỏi bị diên đảo vì lời ca du dương ấy.

Lại nghe Từ Nhân Mậu nói :

- Thiên Phàm tiên sinh, ngài đúng là ngựa quen đường cũ, không thể so với những phú hộ mới phát như chúng ta. Ngài có nhận ra nữ tử kia chính là Ngu Uyển Lan, người mà năm, sáu năm trước đã làm kinh động Nam Kinh chăng?

Cổ Trưng hạ giọng nói :

- Ngoài nàng ta ra thì còn ai có được phong thái này nữa? Nhị gia khi trước nếu thường ở tại Nam Kinh thì chắc người cũng biết, Ngu Uyển Lan năm xưa so với trắng còn thanh khiết hơn, so với mai còn nhiều ngạo khí hơn, cao cao tại thượng, không hề gần gũi với hạng phàm phu tục tử, không bỏ dờ nịnh nọt giới phú thương quyền quý, mà sắc nghệ của nàng lại là song tuyết, đứng nhất trong giới quần thoa. Vừa rồi người cũng nghe nàng ca một khúc rồi đó, thật như là chim loan cô độc rời khỏi đám mây trời...Nghe nói mấy năm trước, nàng ta nhất mực thủ thân để hoàn lương, từ đó về sau thì không ai biết hạ lạc nơi đâu. Nhị gia quả nhiên là có thủ đoạn, không ngờ lại tìm được nàng ta ở chốn này.

Từ Nhân Mậu cười nói :

- Ngài nói làm như là ta thật sự tới đây để tìm ca kỹ vậy? Hôm qua ở thành Nam Kinh đã xảy ra chuyện lớn như vậy, lẽ nào Cổ đại nhân lại không biết? Chúng ta đi điều tra một người họ Ngô từng làm bộ khoái ở Sơn Dương huyện, hắn đã một thân một dao xông vào dinh phủ của Cung Hồ Thần mà giết người. Việc này hẳn là có liên quan đến việc một ca kỹ đã bị chết vào nửa tháng trước. Đáng lẽ họ Cung có chết cũng không sao, nhưng ngài cũng biết đấy, tứ đệ của ta là một người cẩn thận, do đó mới muốn ta điều tra chuyện này. Ngài cũng biết việc của họ Ngô kia mà, tất nhiên là phải tìm tung tích của hắn từ trên người của Ngu Uyển Lan rồi.

Hắn vẫy vẫy tay, thuyền liền tiến lại gần bờ. Họ Từ dẫn theo bốn, năm người dũng mãnh nhanh nhẹn, rồi quay đầu lại nói :

- Cổ đại nhân ở đây chờ ta chốc lát, khi trở lại ta sẽ đưa ngài hồi phủ.

Cổ Trưng nghe vậy thì toàn thân toát mồ hôi lạnh, lòng thâm hối hận. Y hạ quyết tâm sau khi trở lại kinh đô thì sẽ không bao giờ nhúng tay vào việc của Từ Nhân Tú nữa, và cũng không bao giờ nhận tiền của hối lộ của hắn nữa. Lúc này y ngẩng đầu lên nhìn, thì ra mỹ nhân ở trên sân thượng đã trở về phòng từ lúc nào. Hắn thần thờ như vừa mất đi vật gì đó, rồi trở vào trong khoang tiếp tục thưởng thức trà. Không lâu sau, thân thuyền khẽ chao đảo một chút, rồi chợt có người bước vào trong khoang. Người nọ nhìn Cổ Trưng, cười nói :

- Ta chính là người mà các người muốn tìm.

* * * * *

Đây là lần đầu tiên mà quan Giám sát Ngự sử Trần Trinh Cát đến tuần án tại Nam Kinh. Tuổi hắn chừng ba mươi bốn, rất nhiệt tình ở trên quan trường, quả đúng là tuổi trẻ khí thịnh. Giám sát Ngự sử chỉ là một chức quan thất phẩm, hơn nữa tiền triều đã từng định ra quy củ là dùng những người thanh niên tuổi trẻ để bổ nhiệm vào chức này. Kỳ thực, chức vụ này chủ yếu chỉ là để giám sát các quan viên có phẩm hàm thấp, do tuổi trẻ nên thường đàn hặc các quan viên khác mà không hề cố kỵ gì. Giờ đây, Trần Trinh Cát nhìn phong thư trước mắt mà không khỏi lắc đầu. Hắn quay lại hỏi sư gia :

- Các người điều tra việc Cố đại nhân đến đâu rồi?

Người sư gia đáp :

- Không biết thế nào mà Cố đại nhân lại bảo là vì bị té kiệu nên mới thọ thương, hiện tại đang ốm nằm liệt giường. Nhưng nghe đâu thì y đã từng đi kiểm ca kỹ nên mới ra cơ sự như thế.

Y đến gần Trần Trinh Cát thêm một bước, rồi tiếp :

- Các huynh đệ đã điều tra được, y đã mua một tòa nhà ở cửa thành Nam, phải cần hơn ba ngàn lượng. Lương bổng của y vẫn chưa nhận được, nghe môn hạ của y nói, y quả thật đã từng tìm mua một tòa nhà với giá bốn ngàn lượng, mà số tiền đó thì đều do Từ Nhân Tú và Cung Hồ Thần cung cấp cho.

Trần Trinh Cát khẽ gật đầu, hắn bắt đầu một mặt viết tấu chương, mặt khác lại nói :

- Vị Thiên Phàm tiên sinh này cũng nổi danh là tài tử phong lưu, nhưng lại đi bức tử dân nữ, thay đổi chứng cứ, nhận tiền hối lộ, lại cải trang đi tìm ca kỹ, tất cả đều là những tội hạnh không thể chối cãi được.

Hắn đóng dấu vào bản tấu chương, sau đó nói với sư gia :

- Một lát nữa người đến dinh phủ của Cố đại nhân, nói cho y biết rằng mặc kệ bệnh tình của y thế nào, ngày mai ta nhất định phải đến gặp y.

[1] Lương Việt: chỉ hai tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây – lưu vực sông Châu Giang – thiết lộ Quảng Châu Hán Khẩu.

[2] Huy Thương là tên gọi của tập đoàn các thương nhân phủ Huy Châu cũ, còn gọi là “Tân An thương nhân”, thường gọi là Huy bang.

[3] Trầm Vạn Tam: là một phú ông, tương truyền ông ta có vật báu “Tụ Bảo Bồn”, hễ đặt thứ gì vào đó cũng biến thành châu báu, về sau bị hoàng đế bắt vì tội có bảo vật mà không dâng lên, tội đáng muôn chết, nên bị chu di cửu tộc.

[4] ý câu này là muốn nói nếu tiến thì hắn có thể hối lộ tới người ở bên cạnh Hoàng thượng.

[5] Nhiếp Đại Niên (1402 - 1455), một quan viên đời Minh, người Lâm Xuyên, tỉnh Giang Tây, giỏi thi ca, thông hội họa. Các tác phẩm của ông lưu truyền khắp vùng Giang Nam, được nhiều người ca tụng.

7. Chương 7: Vô Song Thần Quyền

Ngư Uyển Lan bị một tràng âm thanh kéo kẹt của gõ vang lên làm thức tỉnh. Nàng mở mắt ra, khung cảnh bên ngoài cửa sổ vẫn ảm đạm, chỉ có chút ánh sáng le lói mờ nhạt, nàng biết màn đêm đã buông xuống. Trong tiểu lâu đã có thấp một ngọn đèn nhỏ hiu hắt sáng, từng tia ảm tảo theo ngọn đèn mà thấm dần vào lòng nàng.

Nàng khoác áo đứng lên, nhìn Ngô Qua toàn thân nhể nhại mồ hôi đang lăn theo mái thuyền trôi xuống và còn mang theo cả mùi hương của nhang khói. Nàng khẽ nhủ mảy, ho nhẹ vài tiếng rồi hỏi :

- Người nào làm pháp sự thế?

Ánh mắt ôn nhu của Ngô Qua lướt nhìn qua nàng một chút rồi nói :

- Thân thể của ngươi còn yếu như thế, dậy sớm làm gì?

Ngư Uyển Lan một mặt che miệng ho vài tiếng, một mặt cười mà như không phải cười, nói :

- Cái bệnh lao quý này của ta sẽ cuốn lấy ngươi.

Ngô Qua thở dài nói :

- Ngươi nói nghe không êm tai chút nào.

Chàng ngừng một chút để lau mồ hôi, rồi nghiêm mặt tiếp :

- Đợi việc ở đây kết thúc, ngươi có chịu theo ta rời khỏi nơi này không?

Nét mặt của Ngư Uyển Lan khẽ hiện lên vẻ ngưỡng ngùng, nàng cúi đầu không nói, mắt khẽ lườm Ngô Qua. Chàng vẫn như trước kia, vẫn với dáng vẻ hào sảng, tóc tai rối bời, hai gò má gầy gò như bị đao gọt giữa, nhưng vào lúc này thì ở trong mắt Ngư Uyển Lan, bất luận thế nào thì chàng vẫn rất anh tuấn. Trong lòng nàng vui mừng khôn xiết, hạ giọng nói :

- Điều đó mà ngươi còn phải hỏi sao?

Ngô Qua mỉm cười nhìn nàng, còn Ngư Uyển Lan thì cũng âu yếm nhìn lại chàng, trong lòng hai người đều có cảm giác như nhau, vừa vui mừng vừa lo lắng. Nàng cũng không biết tại sao mình lại lựa chọn như thế, nàng chỉ biết quyết định theo bản năng mà thôi.

Ngô Qua chỉ về ngọn tháp cao vút ở đằng xa của Báo Ân tự, lúc này từ hướng đó đang vọng về vài tiếng chuông ngân nga trong gió. Chàng chậm rãi nói :

- Ngày mai trước hừng đông, ngươi hãy đợi ta ở Báo Ân tháp. Nếu như ta đến không được...

Vừa nói tới đây, Ngư Uyển Lan liền đưa tay che miệng chàng lại và nói :

- Ngươi thật không có lương tâm, ngươi nhất định sẽ đến.

Nàng bỗng nhiên thấy hoảng sợ, nhịp tim chợt đập liên hồi, rồi nghiêng răng nói :

- Nếu ngươi không đến, ta sẽ trầm mình tại sông Tần Hoài này.

Ngô Qua nhìn ra xa, lặng lẽ trầm tư và không đáp lại nàng. Chàng không muốn nói cho Ngư Uyển Lan biết chuyện gì sẽ xảy ra, bởi vì chính mình cũng không thể biết trước được điều gì. Điều mà chàng sợ phải đối mặt nhất chính là đôi mắt đầm lệ của Ngư Uyển Lan, nhưng khi chàng quay đầu lại thì bỗng nhiên phát hiện ra Ngư Uyển Lan đã mặc vào bộ y phục bằng vải thô, bộ xiêm y rộng thùng thình ấy không che đậy được dáng người thuột tha yếu điệu của nàng. Nét mặt mang nỗi sầu mang mác cũng không che đậy được nét kiên định và lòng tin tuyệt đối của nàng. Ngô Qua chợt thấy lòng mình ấm áp, rồi bỗng sinh ra một cổ hào khí, nói với giọng chắc nịch :

- Tốt, ngươi chờ ta, ta nhất định sẽ sống sót trở về.

* * * * *

Vầng thái dương vẫn đang lánh mình tại một phương khác của đại địa, nó vẫn đang ẩn mình bên dưới những áng mây dày đặc, chỉ phát ra vài tia sáng le lói để báo hiệu bình minh sắp đến. Ngư Uyển Lan quay đầu nhìn lại nơi trú thân từ bấy lâu nay của mình một chút nhưng không hề lưu luyến. Ngô Qua tiễn nàng đến bên bờ của phiên chợ cúc hoa cho dịp lễ trùng dương. Dù sao nơi đây cũng là Nam Kinh, tuy trời còn sớm, nhưng chợ hoa đã đông đúc người qua lại. Ngô Qua nhìn nàng khuất dần trong biển người rồi mới yên tâm trở lại hà phòng.

Trên chiếc bàn ở trong phòng, không biết từ lúc nào đã có đặt sẵn một phong thư, trên đó còn có một chiếc trầm dẫn lại. Nó chính là chiếc trầm mà chàng đã lấy về từ tay của Lục Tam Tuyệt. Thư viết:

“Ngô quân túc hạ,

Từ xưa, những người mang danh hiệp nghĩa luôn được truyền tụng đến đời sau. Chu Gia, Quách Giải [1] cũng vậy mà thôi. Nay túc hạ một mình mạo hiểm, đích tay đâm chết cừu nhân, khiến cho anh hùng thiên hạ nghe đến đều vỗ tay khen ngợi. Họ Cung đền tội như thế là không sai, túc hạ có thể yên tâm được rồi. Huống chi hiện nay Hạng huynh đang làm khách tại tề phủ, thỉnh Ngô huynh buông tha cho tề huynh Từ nhị được trở về. Túc hạ là trang tuấn kiệt, chắc sẽ thành toàn cho người chứ? Ngày mai vào giờ Tuất, tiểu đệ sẽ đến tận quý phủ để bái tạ. Bốn người chúng ta trao đổi rành mạch, như vậy không phải là rất sáng khoái sao?

Từ Nhân Tú khấu đầu”.

Ngô Qua đọc xong thư, chỉ lẳng lẳng ngả người lên sàn thuyền, thả lỏng tinh thần và nghỉ ngơi nửa ngày. Chàng cảm thấy thể lực của mình dần dần hồi phục lên đến đỉnh điểm, tai thì dán sát vào sàn thuyền, mọi động tĩnh xảy ra quanh đó đều lọt vào tai chàng hết.

Sau giờ Ngọ, hai chiếc kiệu nhỏ đi tới dưới lầu. Ngô Qua vừa nhìn thấy người đi đầu liền không khỏi cảm thấy kinh hãi.

Người nọ lên đến trên lầu, nhìn thấy Ngô Qua liền cười nói :

- Ngô huynh đệ, đã bốn, năm năm rồi chúng ta chưa gặp lại nhỉ.

Ngô Qua vội vã cung kính thi lễ rồi nói :

- Chu đại nhân vẫn mạnh khỏe chứ?

Người vừa đến tên là Chu Thế Tương, năm mươi tuổi. Hai mươi năm trước, ông ta là thần bộ nổi danh ở Hoài An phủ, sau lại đến hình bộ ở Nam Kinh để nhậm chức. Trước kia khi xét án tại Sơn Dương huyện, chàng biết ông ta chính là thượng ty của thượng ty của thượng ty của mình, hơn nữa thanh danh trong nghề lại rất lớn. Ngô Qua vì là người cùng nghề nên nhận biết được ông ta, nhưng chẳng qua địa vị giữa hai người cách nhau quá xa nên chàng vẫn chưa có cơ hội để gặp gỡ ông ta.

Chu Thế Tương cười nói :

- Giao tình trước đây của chúng ta tuy không sâu, nhưng vì người đã phá rất nhiều án lớn, nên ta vẫn biết đến người. Người cũng biết đó, tại Hoài An phủ và Phượng Dương phủ, các bộ khoái lớn lớn nhỏ nhỏ của hai địa phương này e rằng có hơn nửa đã là môn hạ của ta. Sơn Dương huyện cũng là nơi sản sinh ra rất nhiều quan giỏi, những người từng là thượng cấp của người như là Vạn Thành Long, Hồ Thiếu Phong, và còn có Phương Sĩ Tu, người mà sau này được điều đến hình bộ làm việc, tất cả bọn họ đều là thuộc hạ cũ của ta. Ta biết rõ Phương Sĩ Tu luôn để mắt tới người đấy, khả khả.

Ngô Qua khom người thốt :

- Ba năm trước đây, tiểu nhân đã không còn làm bộ khoái nữa. Cả Phương đại nhân cũng ba, bốn năm rồi không được gặp mặt.

Chu Thế Tương gật đầu cười :

- Người là người có tài, nhưng chưa gặp thời. Điều đó ta biết rõ. Hiện nay ta cũng không còn làm ở hình bộ nữa, lão phu đã được điều nhậm về kinh làm cẩm y vệ, giờ đây cũng chỉ là lẩn lộn với công việc bảo hộ mà thôi. Để ta chỉ giúp người một con đường sáng, đảm bảo ngày sau sẽ được thành đạt rất nhanh.

Ông ta thấy Ngô Qua không lên tiếng, liền nói tiếp :

- Từ tứ gia phó thác cho ta mang theo năm trăm lượng bạc, đây là một con số không nhỏ. Hẳn nhờ ta đến nói tốt với người vài câu, và khuyên người hãy thả nhị ca của hần ra. Sau này hần không những chỉ thả bằng hữu của người, mà chuyện đã qua cũng không truy cứu tiếp, hơn nữa lại còn sẽ chiếu cố nhiều việc cho người. Người vì Từ tứ gia làm việc cũng tốt, vì nề mặt mũi cẩm y vệ ta cũng tốt, vì vinh hoa phú quý hay sự an nhàn của sau này cũng tốt, thậm chí nếu muốn đến Đông Xưởng làm một viên giáo úy thì Từ tứ gia cũng lo liệu được cho người. Nói chung, có thể xem đây là một trường phú quý từ trên trời giáng xuống vậy.

Vừa dứt lời, ông ta liền phất tay một cái, hai kẻ hạ nhân lập tức mang đến vài rương bạc đặt xuống đất.

Ngô Qua vẫn thản nhiên mỉm cười, khép nép kính cẩn thưa :

- Ngô Qua tuy nghèo hèn, nhưng chưa phải là chưa trông thấy nhiều ngân lượng bao giờ. Vài năm trước đây, tại hạ chưa từng để vài mươi vạn lượng vào trong mắt, huống chi là hiện tại. Từ Nhân Tú mang tội đồng lõa giết người, một mạng người đó không phải hễ có bạc là có thể mua trở về được.

Chu Thế Tương lại gật đầu :

- Việc đó ta và người đều rõ ràng. Trong thiên hạ ngày nay, làm người xấu thì dễ, còn làm người tốt thì rất khó, nhưng như vậy cũng không phải là nói không nên làm người xấu, chỉ cần một lần thôi. Kỳ thật, làm người tốt thì cũng nên biết biến thông một chút. Nước quá trong thì sẽ không có cá, thế gian này đầy ô trọc, người tội gì phải làm người thanh bạch duy nhất chứ? Đạo lý này hẳn là người cũng biết. Cho dù người có giữ mình thanh bạch, không muốn làm chuyện xấu, nhưng đó chỉ là hại người mà không lợi mình. Người quá tích cực, quá nhiệt tâm, nhưng lại có không ít phiền não. Người có biết vì sao mình vẫn thất bại hay không?

Ông ta khẽ vuốt râu rồi than :

- Ngô huynh đệ, không phải lão phu dọa người, kỳ thật lão phu rất thương thức thái độ làm người của người. Vấn đề hiện tại là người không có cơ hội để lựa chọn. Giờ đây trước mặt người chỉ có hai con đường, sống hoặc chết. Biết thức thời vụ mới là trang tuần kiệt, sống mà được phú quý thì sao lại không làm? Từ tứ gia có thủ đoạn thông thiên, người không thể tưởng tượng ra hết được đâu. Huống chi, người chỉ có một thân một ngựa, dựa vào cái gì để đấu với hắn chứ?

Ngô Qua cười ha hả nói :

- Chu đại nhân thật đã tận lời, những điều đó tiểu nhân đều hiểu rõ. Chỉ có điều, giữa cuộc đời ô trọc này, ta tuy không dám làm những điều trái với ý trời, nhưng có một số việc vẫn phải cần có người đi làm. Bỏ qua hảo ý của đại nhân, ta thật thấy áy náy vô cùng. Ngày sau nếu có ai đó dám xúc phạm đến đại nhân, tiểu nhân luôn sẵn lòng ra sức vì ngài.

Chu Thế Tương lắc đầu thở dài :

- Sinh cường mà làm gì, đó chỉ là hữu dũng vô mưu, cái chết cũng chỉ nhẹ tựa lông hồng mà thôi.

Ngô Qua khẳng khái đáp :

- Ta không đọc được nhiều sách, nên cũng không hiểu cái gì là đạo lý lớn nhỏ. Ta cũng không lo nghĩ đến việc mình chết có giá trị hay không, chẳng qua ta chỉ muốn làm chút việc cho người đã quá cố mà thôi. Hảo ý của Chu đại nhân, ta xin tâm lĩnh. Còn số bạc này thì xin được trả lại cho nguyên chủ.

Chu Thế Tương còn cố khuyên thêm vài câu, nhưng Ngô Qua không đáp lại mà chỉ một mực khom lưng chấp tay mà thôi.

- Nói như vậy là không còn đường lui nữa rồi, phải không?

Chu Thế Tương nói xong, liền quay đầu lại nói với người vẫn đứng sau lưng mình :

- Nếu đã là vậy, Dương sư phụ, thỉnh người đến khuyên nhủ Ngô huynh đệ vài câu vậy.

Từ phía sau Chu Thế Tương chợt thấp thoáng hiện ra một bóng người, y chấp tay hướng về phía Ngô Qua nói :

- Thường Châu Dương Côn Ngô xin thỉnh giáo vài cao chiêu của Ngô huynh.

Ngô Qua chợt thấy thất kinh. Người này có vóc người vừa phải, dung mạo bình thường, ăn mặc đơn giản, trên mặt để đôi hàng ria mép, vậy mà y lại là một nhân vật đại danh鼎鼎 trong chốn võ lâm, tức Thường Châu Vô Song quyền Dương Côn Ngô. Y vừa nói xong, liền bày ra một khởi thủ thức, Ngô Qua chỉ thấy bóng người vừa nhoáng lên thì một quyền của đối phương đã đến trước mặt rồi.

Ngô Qua biết Vô Song quyền chú trọng về nhanh, nặng, dứt khoát, băng, khổng chế, v.v... (khoái, trầm, thúy, băng, thu), nhưng không ngờ đường quyền của Dương Côn Ngô lại nhanh đến như vậy. Chỉ mới trao đổi một chiêu mà chàng đã rơi vào thế hạ phong rồi. Trong tòa tiểu lâu, hai người quá chiêu, lấy nhanh chọi nhanh. Khi trao đổi được hơn mười chiêu, Ngô Qua bẩy phần mười chỉ còn biết chống đỡ mà thôi. Đột nhiên Dương Côn Ngô để lộ ra một kẻ hở, sức trầm trọng trên thân giảm đi, rồi tiến lên một bước để ra

đòn. “Bùm” một tiếng, ngực phải của Ngô Qua bị trúng một quyền, chàng hơi lão đảo rồi thoái lui vài bước. Dương Côn Ngô không hề truy kích, chỉ nói :

- Ngô huynh, quyền vừa rồi ta chỉ dùng bảy thành công lực mà thôi.

Ngô Qua hít vào một hơi khẩu khí, chàng biết lần này mình bị thương không nhẹ, chỉ cười khổ nói :

- Luận quyền cước, ta không phải là đối thủ của Dương lão sư. Ngày hôm nay chúng ta không phải chỉ tỷ thí thông thường thôi phải không?

Dương Côn Ngô gật đầu thừa nhận :

- Từ từ gia muốn ta lấy mạng ngươi, vì vậy mà ngươi cũng không nên lưu tình. Quyền vừa rồi ta không đánh hết sức vì còn đề phòng ngươi sẽ nghiêng người tung cước, chứ không phải là không dám hạ độc thủ. Ngươi hãy cẩn thận với đường quyền sắp tới đây của ta đây.

Lời vừa dứt, y liền tiến thêm một bước, rồi xuất ra một chiêu “Chu Xử Trảm Giao”, chém về phía yết hầu của Ngô Qua.

Ngô Qua hít vào một hơi dài, thân thể hơi nghiêng đi một chút để tránh chiêu chiêu đó. Thế rồi hai người lại lao vào đấu với nhau hơn mười chiêu nữa. Dương Côn Ngô tiến lui công thủ rất nhịp nhàng, một chiêu “Tần Vương Huy Tiên” được tung ra để chém vào sau ót của Ngô Qua. Nào ngờ Ngô Qua không tránh đòn, mà lại xuất quyền đánh vào huyệt Thái Dương của Dương Côn Ngô. Họ Dương không muốn đổi mạng, nên liền ngã người ra sau để tránh. Ngay khi nửa thân trên của y vừa ngã ra sau, thân thể của Ngô Qua liền xoay lại, hai chân tung nhanh về phía trước, cùng lúc đá vào hai chân của Dương Côn Ngô. Cả hai người đều bị ngã sấp ra đất, nhưng Ngô Qua là người xuất chiêu nên tất nhiên cũng xoay người nhanh hơn, hai tay của chàng ôm chặt lấy cổ của Dương Côn Ngô. Đây chính là suất giác thuật (thuật đánh ngã người) do hảo hán Lương Sơn Yến Thanh truyền lại, nó được dung hợp với môn đồ vật của Mông Cổ, nên khác với những chiêu thức đón đỡ đường cước hoặc là thế kẹp chân như gọng kiếm. Năm xưa các hảo hán tại Sơn Đông Hà Bắc thời tiền triều vẫn thường dùng nó, nhưng từ khi người Mông Cổ bị trục xuất trở về mạc bắc, từ đó suất giác thuật cũng bị mai một dần. Ngô Qua xuất ra chiêu này vượt ngoài dự liệu của Dương Côn Ngô, vì thế mà chàng mới chế trụ được y.

Ngô Qua không hề gia tăng lực đạo vào cánh tay, chàng chỉ nói :

- Dương lão sư đức nghệ đều lừng danh. Vô Song quyền quả là vô song, Ngô Qua cam bái hạ phong. Việc hôm nay xin dừng ở đây, nếu hôm nay Ngô Qua may mắn không chết, mong rằng ngày sau sẽ nhờ Dương lão sư chỉ điểm thêm vài chiêu.

Trong lúc chàng còn đang nói, bỗng nhiên bụng dưới cảm thấy đau nhói. Thì ra trong tay của Dương Côn Ngô không biết từ lúc nào đã thấy xuất hiện một thanh kiếm lạnh băng.

Thanh kiếm của Dương Côn Ngô chỉ dừng lại tại bụng dưới của Ngô Qua, chàng không thể làm gì khác hơn là buông tay. Dương Côn Ngô nhìn chàng cười cười, rồi bỗng thu lại kiếm. Nguyên lai thanh kiếm đó là một thanh nhuyễn kiếm, Dương Côn Ngô chỉ nhẹ lắc cổ tay một cái thì nó đã cuộn vào thắt lưng của y. Y cười nói :

- Rốt cuộc ngươi đã thắng cuộc độ quyền. Nếu như là quyết đấu sinh tử, có lẽ ta còn chưa thua. Vốn dĩ Chu đại nhân bảo rằng ngươi thiện dùng đao, bây giờ cũng không cần tỷ thí tiếp nữa.

Y nói xong liền ngồi dậy, hai tay phủi phủi lớp y phục vài cái.

- Trên giang hồ, những kẻ thích làm người khờ dại cũng không nhiều lắm. Ngày hôm nay ta cũng học theo ngươi làm một kẻ khờ dại vậy. Đức nghệ vang lừng? Ha ha, Dương mỗ thật không dám nhận.

Dương Côn Ngô khoát khoát tay rồi bước đi, dáng vẻ thập phần tiêu sái, cả việc nói một lời cáo biệt với Chu Thế Tương mà y cũng chẳng thêm.

Chu Thế Tương không ngờ Dương Côn Ngô nói đi là đi, nên ông ta không khỏi ngây người ra, sau đó mới thở dài nói :

- Ngô huynh đệ, võ công và thái độ làm người của người trên thế gian này thật là hiếm có. Lão phu chỉ đành trở về phúc mệnh vậy. Nếu hôm nay người chết tại đây, lão phu sẽ nghĩ tình đồng liêu mà cho người thu lượm xác người. Còn nếu như người may mắn sống sót, sau này lão phu sẽ hết lòng giúp đỡ. Lời ta đã hết.

Ông ta đi được vài bước, lại quay đầu nói :

- Thủ hạ của Từ Nhân Tú còn có người lợi hại hơn cả Dương Côn Ngô. Ta biết có một tên người Xiêm La, tên là Bột La Hắc. Đạo pháp của người này cực nhanh, người hãy cẩn thận đấy.

8. Chương 8: Tiểu Lâu Phong Vũ

Sắc trời vẫn âm u. Buổi chiều dần buông, bầu trời Nam Kinh được quang đãng vài ngày thì nay lại bắt đầu có mưa thu. Mưa như thế không thể kể là lớn, chỉ điều là khí lạnh làm người ta phải rét run. Những chiếc họa thuyền trên sông cũng không qua lại tấp nập như thường ngày, giờ đây chỉ có lưã thưa vài chiếc. Những ngọn đèn leo lét chiếu sáng trên sông cũng bị mây đen che lấp, lung linh mờ nhạt.

Ngô Qua ăn ba chén cơm thật lớn, rồi lấy từ trong tủ của Ngu Uyển Lan ra một bình rượu Dương Tiễn Khúc còn lại hơn phân nửa. Chàng uống một hơi đầy, rồi lê người đến ngồi trên một chiếc ghế gần đó, sau đó lại nhắm mắt dưỡng thần.

Giờ Tuất vừa điểm, từ nơi xa xa liền có tiếng chuông của Báo Ân tự vọng về trong mưa. Ngô Qua nhìn chiếc đồng hồ cát trên bàn, rồi trèo lên sân thượng của căn hà phòng, sau đó lại châm vài nén nhang.

Một đoàn người mặc áo tơi đội mưa đi đến bên dưới tòa tiểu lâu. Họ lần lượt kéo đến từng nhóm nhỏ, cuối cùng nhân số cũng tăng lên đến gần trăm người. Ở trên không, một đàn quạ đen đậu chặt kín cả mái ngói của căn hà phòng. Trên mặt sông cũng có ba chiếc thuyền hoa chèo đến gần, rồi dừng lại tại bến tàu. Cả ba chiếc thuyền này đều dài hơn hai trượng, trên mỗi chiếc đều có chõ hơn mười đại hán. Những người này đều có cầm đao, búa và các loại binh khí ngắn, nhưng cũng có vài người xách theo thương, bổng; hơn nữa, trên mỗi chiếc thuyền lại có hai người cầm câu liềm dài tới hơn trượng.

Đột nhiên từ trong đám người đang tụ tập có một chiếc kiệu rẽ đám đông ra và tiến về phía trước. Kế đó, một người từ trong chiếc kiệu vén rèm bước ra. Y vừa bước xuống kiệu thì ngay lập tức có vài người vội vàng mở dù và bước đến che cho y, nhưng y chỉ khoát tay từ chối, sau đó lại có bảy, tám hán tử tranh nhau bước lên lầu, rồi lại có bốn, năm người khác đi sát hai bên người kia, cả đám tiền hô hậu ủng, đưa người nọ thông thả lên lầu.

Ngô Qua vẫn ung dung ngồi tại chỗ mà không đứng dậy đón tiếp khách nhân, chàng chỉ vào chiếc ghế đối diện rồi buông gọn lỏn một câu :

- Mời ngồi!

Người kia chỉ cười cười không nói gì, rồi một gã thủ hạ bước lên phía trước, phải phải chiếc ghế vài cái, thấy nó không có gì lạ nên người kia mới từ tốn ngồi xuống. Từ hai bên trái phải lập tức có người khiêng tới vài chiếc hộp gỗ, họ lấy ấm tách từ trong hộp, rót ra một chén trà dâng lên cho người nọ. Y hơi khịt khịt mũi một chút, hình như ngửi được mùi vị của nhang khói nên cười nói :

- Bây giờ cũng đúng là lúc để thấp nhang cúng bái Bồ Tát rồi.

Y cúi đầu, thổi nhẹ mấy chiếc lá trà trong tách, rồi nói :

- Ta chính là Từ Nhân Tú. Hãy cho ta biết, rốt cuộc là người muốn gì?

Ngô Qua chăm chú nhìn y. Người này độ bốn mươi tuổi, dáng người hơi mập, sắc mặt ngăm đen, mặc trang phục cũng rất thông thường. Loại người thế này nếu đứng trong đám đông thì sẽ không có gì nổi bật, ấy vậy mà đầu ai ngờ, y chính là Từ Nhân Tú, người mà chỉ cần một cái giậm chân thôi cũng làm rung chuyển toàn bộ phương Nam.

Ngô Qua nhẹ nhàng đáp :

- Các hạ hãy thả bằng hữu của ta ra trước, rồi chúng ta sẽ bàn đến điều kiện.

Từ Nhân Tú vuốt râu cười nói :

- Ta chưa bao giờ nói điều kiện với đối thủ của mình. Từ trước tới nay, chỉ có ta là người quyết định, nhưng cứ để xem người có chọn lựa thế nào.

Rồi y nói tiếp :

- Nhưng mặc kệ người lựa chọn thế nào, trước tiên hãy thả nhị ca của ta ra đã. Sau đó người có thể tự cân nhắc để lựa chọn, một là đầu hàng ta, hai là tự sát. Đáng lý ra cũng còn con đường thứ ba, người có thể dùng nhị ca của ta làm con tin rồi bỏ trốn đi thật xa, có thể chạy đến miền Tây Bắc, đến tận Thát Đát xa xôi hoặc là Tây Tạng. Nhưng kỳ thật, nhị ca của ta vốn chỉ là một kẻ phá gia chi tử, nếu người muốn nghĩ như vậy thì phải cẩn thận, vì ta rất có thể sẽ bỏ qua tính mạng của y. Do đó ma người không nên lựa chọn con đường thứ ba này. Nếu như người không đầu hàng ta và cũng không muốn tự sát, ta không những chỉ giết người và bằng hữu của người, mà còn sẽ phái người đến tận huyện Sơn Dương để giết sạch gia đình và người thân của người, và cả cả ca kỹ Ngu Uyển Lan kia nữa. Ta sẽ đếm đến mười, đến lúc đó mà người vẫn còn chưa quyết định thì ta chỉ đành xin lỗi vậy.

Y dừng lại một chút rồi bổ sung thêm :

- À, còn nữa, nếu quả như người chịu đầu hàng ta, ta sẽ thu xếp cho người được nhiều điều lợi hơn cả những gì Chu Thế Tương đã nói gấp mười lần. Người từ từ suy nghĩ đi.

Vừa dứt lời, Từ Nhân Tú bắt đầu đếm :

- Một.

Ngô Qua cười nói :

- Không cần đếm nữa, mà ta cũng chẳng cần suy nghĩ nhiều. Cứ một mạng đổi một mạng là xong. Người thả Hạng Bù, ta sẽ lập tức buông tha Từ nhị gia. Về phần tính mạng của ta, sau khi trao đổi người xong, người cứ sai người đến lấy là được.

- Tính mạng của nhị ca ta chẳng qua chỉ là một cái mạng hèn mọn mà thôi. Nhưng ta biết, tên bằng hữu chó má kia của người đã phồng tay trên vị hôn thê của người hay gì gì đó. Xem ra ta vẫn còn chút lời, coi như chuyển giao dịch này cũng được công bằng rồi.

Từ Nhân Tú khoát tay một cái, ngay lập tức có hai tên thủ hạ dìu Hạng Bù bước lên lầu. Toàn thân của hắn nhuộm đầy máu, uể oải ngồi phịch xuống đất, không cựa cựa gì được.

Từ Nhân Tú nói :

- Ta đã sai người đập cho hắn một trận giùm người, theo tình lý thì người phải cảm tạ ta mới đúng. Nhị ca của ta ở đâu?

Ngô Qua lại gần xem qua thương tích của Hạng Bù rồi trả lời :

- Việc này không liên quan tới người, chỉ cần người đáp ứng với ta là sau khi giết ta rồi, người sẽ không đụng tới hắn nữa, chừng đó ta sẽ nói cho người biết.

Từ Nhân Tú lắc đầu :

- Không được. Người không nên bắt chước ta mà nói điều kiện. Nếu người không nói, vậy ta sẽ giết hắn trước.

Ngô Qua cười nhạt :

- Đây không phải là ta nói điều kiện với người, mà là một mạng đổi một mạng, chẳng phải người đã đồng ý rồi sao? Người thả hắn thì mới có thể cứu được nhị ca của người, còn nếu như người giết hắn, vậy thì nhị ca của người cũng sẽ mất mạng theo. Về phần ta, trước sau gì cũng chỉ có một thân một mình, do đó mà không sợ đánh cuộc với người.

Trong mắt của Từ Nhân Tú chợt lóe lên vài tia hàn quang đầy tức giận, hẩn hớp một ngụm trà, rồi nói :

- Dù ta có thả hẩn đi thì đó cũng chỉ là trong lúc này, sau này nếu ta có muốn giết hẩn thì cũng giống như giết một con kiến mà thôi.

Ngô Qua gật gật đầu, chàng nâng Hạng Bùì dậy, cho hẩn uống một ngụm rượu, rồi vỗ vỗ hai bên má của hẩn. Hạng Bùì từ từ tỉnh lại, hẩn hé miệng như muốn nói gì đó, nhưng ấp úng mãi rồi thôi. Ngô Qua hỏi hẩn :

- Còn đi được không?

Hạng Bùì không đáp lại, Ngô Qua lại nói :

- Không thể chậm trễ, người còn lưu lại thì ta lại càng không thể sống.

Hạng Bùì khê cần môi, hẩn cố gắng chuyển người đi xuống lầu. Người của Từ Nhân Tú quả nhiên không ngăn cản hẩn. Ngô Qua đứng bên cửa sổ trông xuống, đợi cho tới khi Hạng Bùì khập khiễng khuất dần tại góc đường rồi mới quay lại nói với Từ Nhân Tú :

- Người hãy sai người đến cửa thành Nam, đi về hướng Tây Nam chừng ba mươi dặm, lúc đó sẽ gặp một cây cổ thụ già và một ngôi miếu Thành Hoàng đổ nát. Trong miếu có một bức tượng Phật, phía sau tượng tượng Phật là một gian bếp cũ kỹ đã bị tàn phá, nhị gia bị trói ở trong gian nhà bếp đó.

Từ Nhân Tú lại khoát tay ra hiệu, và nói :

- Tìm vài con tuần mã đi cho nhanh.

Một gã hán tử đứng gần đó liền lên tiếng đáp lại, rồi chạy nhanh xuống lầu.

Ngô Qua dặn với theo :

- Hãy nhớ mang theo đồ ăn thức uống cho nhị gia đấy.

Từ Nhân Tú quay sang nói với Ngô Qua :

- Thật là sướng khoái, cái đầu của người hãy tạm gửi lại đó, chờ bọn hẩn tìm được nhị gia rồi ta mới lấy.

Mưa tạnh dần, nhưng gió lại thổi mạnh hơn. Những chiếc lá khô bị mưa gió thổi tung bay đầy trời. Một chiếc lá vàng bị gió thổi vào căn lầu nhỏ, xuyên qua song cửa, bay đến trước mặt Ngô Qua lượn vài vòng, sau đó mới bay dạt đến bên cạnh Từ Nhân Tú rồi rơi xuống chân y.

Từ Nhân Tú cúi người nhặt chiếc lá lên rồi nói :

- Một đời nhân sinh cũng tựa như chiếc lá rụng này vậy. Bay vào nhà trường giả thì sẽ có mỹ nhân và tao khách làm thơ ca tụng, còn bay đến đồng ruộng thì sẽ bị thôn phu đốt đi làm phân bón, nếu bay đến dưới chân người đi đường thì sẽ bị giẫm nát, hoàn toàn không có ý nghĩa gì.

Y quay mình nhìn ra khung cửa, rồi lại nói :

- Do đó mà mười lăm năm trước đây, vì ta đọc sách không thành, luyện võ không xong, nên biết rõ tương lai cũng sẽ giống như chiếc lá khô bị gió thổi này thôi; vì vậy mà ta đã thành lập bang hội cùng với những người xóm giềng và bắt đầu tổ chức buôn lậu hàng hóa trên biển, thậm chí còn làm cả hải tặc. Ta phát lên chỉ trong vòng mười năm, nhưng trong mấy năm đó, ta biết mình không còn là chiếc lá bị gió thổi bay nữa. Hiện tại ta là gió, còn số phận của các người đều nằm gọn trong lòng bàn tay của ta.

Từ Nhân Tú vừa nói vừa từ từ siết chặt chiếc lá trong tay, biến nó thành nhiều mảnh vụn.

- Chúng ta nếu muốn sống được lâu dài thì nhất định phải khiến cho người ta kính sợ.

Y nhìn về phía Ngô Qua, cười tiếp :

- Đáng lẽ chuyện này ta cũng không cần phải hưng sư động chúng, làm lớn chuyện như vậy. Thế nhưng ngành nghề nào cũng có quy cũ và phương thức hoạt động của nó. Ta không thể để cho người tạo ra một tiền lệ xấu được. Ta phải khiến cho tất cả mọi người đều biết, nghịch ta thì chết. Suốt một trăm năm qua, các đại thuyền chủ ở Chiết Mân lương Quảng đều không có một ai vượt qua được cái hạn mười lăm năm.

Do đó mà ta phải rất cẩn thận. Một con dê dài ngàn dặm cũng có thể bị hủy bởi một ổ kiến con con. Ta không thể để cho loại người như người làm dao động đến lòng tin của những người khác đối với ta được.

Ngô Qua lắc đầu nói :

- Người không phải là gió, bởi vì gió sẽ không chết, còn chúng ta rồi cũng sẽ bị chết mà thôi, hoặc sớm hoặc muộn, không có khác gì nhau cả, cũng tựa như lá rụng sẽ trở thành bùn đất thôi.

Từ Nhân Tú gật đầu :

- Chính vì thế mà ta lại càng phải cẩn thận. Người không sợ chết, nhưng ta lại rất sợ.

Màn đêm buông dần, nhà nhà ở hai bên bờ sông đều bắt đầu lên đèn. Chiếc hải đăng nhấp nháy chiếu sáng trên tòa tháp cao, hắt bóng trải dài bên ngoài căn lầu nhỏ.

Ngô Qua lặng lẽ nhìn Từ Nhân Tú, người không xem ai ra gì, chậm rãi thưởng thức trà. Cùng đi với hắn lên lầu có cả thảy là bảy người, đứng ở dọc cầu thang cũng có chừng bảy, tám người. Trong số bảy người theo sát hắn thì có hai người đứng rất gần, một người là một trung niên hán tử, vóc dáng vừa tầm, nhưng hai tay lại rất dài, còn gương mặt thì đầy vẻ sầu muộn, hoàn toàn không nhìn ra nông sâu thế nào. Người thứ hai thì mặc y phục rất quái dị, hiện nay đang là mùa thu, mà y lại mặc một chiếc quần cộc ngắn cùn, còn chiếc áo trên người thì có màu sắc sặc sỡ, hai tai đeo hai chiếc khuyên thật lớn, bên hông lại đeo một thanh loan đao. Ngô Qua biết gã nhất định là người Xiêm La mà Chu Thế Tương đã nhắc tới, Bọt La Hắc. Người này tuổi còn khá trẻ, khuôn mặt cũng khá anh tuấn, nước da trắng mịn, khác xa so với giống người nô lệ da đen môi dày của Nam Dương, mà trái lại, gã có vẻ giống như các nữ tử của miền Giang Nam hơn; thế nhưng khuôn mặt của gã lại tràn đầy nét khắc bạc, bàn tay thì thỉnh thoảng đặt lên chuôi đao, dường như rất nóng lòng muốn thử sức với kẻ đối diện lắm vậy.

Những người còn lại đều đứng yên lặng bên ngoài căn phòng nhỏ, một hán tử đưa tay xoa xoa đầu một thiếu niên chừng mười lăm, mười sáu tuổi đứng gần đó và nói :

- Trời có hơi chút lạnh đấy, Nhị Báo Tử, con sợ không?

Thiếu niên ấy không che dấu được nét hưng phấn trên mặt, gã khấn trương nói :

- Phụ thân, con không sợ. Không phải năm xưa lúc người bắt đầu chém giết trên bến tàu cũng chỉ mới được mười lăm tuổi thôi sao?

Hán tử cười lớn :

- Đúng vậy, từ Phúc Thuận cho tới đường Trường Thanh...

Thiếu niên cắt ngang lời y :

- Có ai lại không biết tới Thiết Bổng Phương Tam người, một bổng đánh hạ ba tên côn đồ đất Hà Nam chứ?

Gã dừng một chút rồi hỏi tiếp :

- Phụ thân, rốt cuộc người đã đánh chết bao nhiêu người vậy?

Hán tử hơi trầm ngâm một chút, rồi nói :

- Mười một người, và còn có một người bị đánh gãy xương sống, nhưng không biết sau đó y có được cứu sống hay không.

- Phụ thân thật lợi hại!

Đến đây thì hai phụ tử đó lại nhìn nhau cười hỉ hả. Sau đó thiếu niên lại hỏi :

- Chúng ta kéo đến đây có khoảng một, hai trăm người chỉ để vây đánh một người, không biết người đó là ai thế? Mà chúng ta làm vậy có phải là hơi thiếu phân nghĩa khí hay không?

Hán tử lắc đầu, nói :

- Mặc kệ hắn là ai, chỉ cần có bạc thì chúng ta đều ra tay hết.

Từ phía xa xa, đột nhiên có một vệt hỏa diễm phóng vọt lên trời, ở trong đêm tối, đạo hỏa diễm kia lại càng sáng rõ hơn bao giờ hết. Tiếp theo liền có một hán tử chạy vọt lên lầu, gã thì thầm vào tai Từ Nhân Tú mấy câu. Ngô Qua thoáng chấn kinh trong lòng, chàng không ngờ bọn họ hành động nhanh đến như vậy. Từ Nhân Tú khẽ gật đầu với gã thủ hạ, rồi quay về phía Ngô Qua nói :

- Nhị ca của ta không bị hề hấn gì. Hảo thủ của ta ở đây đông như mây, cho dù ngươi có là Ôn Hầu [1] tái thế, hay Tồn Hiếu [2] trọng sinh thì hôm nay cũng không thể sống sót mà rời khỏi căn lầu này.

Hắn vừa dứt lời liền khẽ hít hà một cái, lập tức có năm hán tử ứng tiếng xông lên. Tại cửa thang lầu cũng có vài người đồng thời xông lên, chuẩn bị tiếp sức cho đồng bọn.

Tay phải của Ngô Qua tuốt ra thanh Trảo Oa đao [3], còn tay trái cũng cầm một thanh đao còn ngắn hơn thanh kia, cả hai thanh đao này đều lấy được từ nơi Cung Hồ Thần. Chàng vốn sở trường về phép dùng trường đao, nhưng vì nơi này nhỏ hẹp nên dùng đoản đao sẽ tiện lợi hơn, hơn nữa, đoản đao vốn nhỏ và nhẹ, như vậy sẽ tiết kiệm được thể lực, nên lại càng có hiệu quả hơn.

Chàng đứng hiên ngang ngay giữa phòng, trầm giọng nói :

- Những ai muốn lấy tính mạng của Ngô mỗ thì cứ lại đây.

[1] Ôn Hầu tức Lã Ôn Hầu Lã Bố.

[2] Tồn Hiếu: tức Lý Tồn Hiếu, người Phi Hồ, Đại Châu. Tên gốc là An Kính Tư, là một viên mãnh tướng cuối đời nhà Đường, một trong rất nhiều con nuôi và được liệt vào “Thập tam thái bảo” - 13 viên kiêu tướng thân tín của Tần vương Lý Khắc Dụng.

[3] Trảo Oa đao: đao có chuôi như chiếc trảo ưng.

9. Chương 9: Phi Long Phá Bích

Năm người hét lớn một tiếng, rồi xông lên bao vây tứ phía. Ngô Qua hơi cúi đầu, một thanh Nhạn Linh đao chợt chớp lên, hai người liền thay đổi vị trí. Ngô Qua trở tay chém một đao vào lưng của đối thủ. Chàng vừa xuất chiêu đã đắc thủ, chiêu vừa rồi phải đón đỡ thanh Quỷ Đầu đao, mà trong khi đó địch nhân lại có sức mạnh phi thường nên đã chấn cho hổ khẩu của Ngô Qua bị tê rần. Đao của hai người đã khiến cho cả hai bị dạt ra một khoảng cách lớn. Ngô Qua lập tức chuyển người rồi lùi lại hai bước, lưng chàng quay về phía một kẻ địch đang dùng kiếm, thanh đoản đao trong tay trái liền theo đà đâm trượt qua sườn phải, chỉ nghe người nọ kêu lớn một tiếng, thì ra bụng trên của gã đã bị đâm trúng. Lúc này một tên khác cầm thiết tiên đang quát tới một roi, tay trái của Ngô Qua liền buông thanh đoản đao ra, sau đó lại kéo gã vừa bị trúng đao dựa sát vào mình, kế tiếp xoay nhanh người lại, ngọn thiết tiên của đối phương liền quất vào lưng kẻ cầm kiếm. Ngô Qua nhẹ buông tay, thả gã cầm kiếm ở trên lưng ra, chàng quay người lại và hét lớn một tiếng, thanh Trảo Oa đao thoát khỏi tay bay về phía trước. “Phập” một tiếng vang lên, vai phải của gã cầm Tam Tiết côn bị Trảo Oa đao xuyên trúng rồi ghim luôn cả người gã vào vách tường. Lúc này lại thấy thanh Quỷ Đầu đao từ bên phải bổ tới, Ngô Qua khẽ nghiêng người, để thanh đao trượt qua thân mình, người kia liền xoay tay tính thu đao lại, ai ngờ đã bị Ngô Qua dùng tay trái bắt lấy tay cầm đao của gã, kế đến thì chàng thúc mạnh đầu gối lên cao, chỉ nghe rắc một tiếng, khuỷu tay phải của gã đã bị chấn gãy. Ngô Qua thuận tay đoạt lấy thanh Quỷ Đầu đao, toàn thân đồng thời xoay ngang để né tránh ngọn thiết tiên đang quất tới. Ngay vào lúc lực đạo của đối phương vừa hết, mũi đao của chàng liền đâm vào ngay giữa thân thiết tiên. Gã sử thiết tiên bị nhát đâm đó làm mất đi khả năng không chế ngọn roi, thế là nửa khúc trên của ngọn thiết tiên lập tức bay quật trở lại. Gã nọ chỉ kịp né đầu sang một bên để tránh, nhưng vai trái của gã thì lại hứng trọn ngọn roi. Gã hét thảm một tiếng rồi ngã lộn xuống đất. Ngô Qua hạ xong năm người, chàng vừa ngược đầu lên thì đã thấy sáu kẻ địch khác lại xông tới.

Thiếu niên ở dưới lầu hưng phấn kêu to :

- Đánh rồi, đánh rồi!

Phụ thân gã cũng có chút khấn trương, thu lại nét tươi cười, hai tay hắn không ngừng vuốt nhẹ lên thân cây thiết bồng của mình. Có lẽ do khí trời lạnh lạnh, nên rốt cuộc thiếu niên ấy cũng bắt đầu run nhẹ. Lúc này chỉ nghe tiếng chém giết, tiếng va chạm của binh khí, và tiếng kêu thảm của người bị thương không ngừng truyền đến, thiếu niên liền kêu lên :

- Phụ thân, người coi kìa!

Gã vừa dứt lời thì đã thấy có năm, sáu đồng bạn đang được khiêng xuống lầu.

Gã hán tử thấy tay cầm đao của nhi tử của mình không ngừng run rẩy thì liền an ủi :

- Hải tử, tay đao của kẻ địch chúng ta quả nhiên rất cứng, nhưng đừng lo, chúng ta còn có rất đông người kia mà.

Lúc này đột nhiên có một hán tử khác chạy vội xuống lầu và kêu lên :

- Phương Tam, người là đại lực sĩ, hãy mau lên đây. Kẻ địch rất狡 hoạt, ở trên đó không đủ rộng để triển khai quyền cước, người đông cũng vô ích mà thôi. Hắn đã đả thương tám, chín huynh đệ của chúng ta rồi, nhưng mà người đừng sợ, kẻ địch rất quái lạ, hắn hạ thủ không ác độc lắm, đám huynh đệ bị thương không có ai bị nặng đến nỗi nguy ngập tới tính mạng cả.

Phương Tam ứng tiếng đáp lại, vỗ vỗ lên vai nhi tử rồi nói :

- Hãy xem phụ thân của con một bóng quật ngã tên tiểu tử này.

Phương Tam bước vài bước là lên tới trên lầu, hắn quay về hướng Từ Nhân Tú với hai đại hộ vệ đang ngồi nhàn hạ quan chiến mà khom người hành lễ, sau đó liền thủ sẵn cây thiết bồng nặng hơn ba mươi cân để chuẩn bị tùy thời mà hành động. Nhưng hắn lại phát hiện ra đấu pháp của địch nhân quả thật không giống người ta. Căn phòng nhỏ tuy chật hẹp, nhưng Ngô Qua vẫn luôn lách nhanh nhẹn, không ngừng luôn tới luôn lui giữa đám người vây đánh mình, do đó mà thủy chung vẫn chỉ có khoảng hai, ba người là có thể đồng thời phát chiêu, chứ số đông không thể cùng lúc vây công chàng. Nhưng chỉ cần kéo dài thời gian, vậy thì thể lực dù tốt đến đâu tất cũng không thể đánh mãi được. Lúc này thân pháp của Ngô Qua đã bắt đầu chậm lại hai phần, mồ hôi tuôn ướt đầm y phục. Phương Tam đột nhiên sấn tới chỗ gần Ngô Qua nhất, rồi quật lớn :

- Các huynh đệ tránh ra!

Tiếp theo, hắn liền quật mạnh thiết bồng về phía trước. Ngô Qua nghe được tiếng gió ở sau ót, liền nhảy mạnh về phía trái để tránh đòn, thiết bồng của Phương Tam hệt mục tiêu liền đánh thẳng vào sàn phòng, “rầm” một tiếng thật lớn vang lên, thiết bồng đã đánh vỡ sàn phòng và tạo ra một lỗ hổng thật lớn. Ngô Qua thấy vậy liền vất bỏ Quỷ Đầu đao, rồi cầm lấy thanh Nhạn Linh đao đã đoạt được của địch nhân, tay trái thì vội nhặt thanh đoản đao đang nằm lán lóc ở dưới sàn lên, kế đó chàng xoay nhanh người lại, tay lia nhanh một đao vào đầu gối của một kẻ địch đang đứng gần đó. Chỉ nghe người nọ kêu thảm một tiếng rồi té quỵ xuống sàn và không thể đứng lên được nữa, thì ra đường đao vừa rồi của Ngô Qua đã cắt đứt gân chân của hắn rồi.

Lúc này Ngô Qua lại nghe tiếng gió từ sau lưng truyền đến, chàng biết kẻ đánh lén mình vừa rồi lại xuất chiêu. Lần này Phương Tam đã nắm chặt cơ hội xuất thủ rất tốt, vì hai bên trái phải của Ngô Qua đều có người chờ sẵn, chàng không thể nhảy tránh được nữa, trừ phi là trực tiếp đón đỡ một bóng đang đánh tới này. Trong lòng Ngô Qua hơi kinh sợ, chàng vội nhắm hướng của Phương Tam mà nhảy tới, hai tay của Phương Tam bị hai vai của Ngô Qua chèn lấy nên hắn không thể nào tiếp tục đánh xuống được nữa, tuy nhiên, Ngô Qua cũng bị thân thể đang xông tới của Phương Tam hất ngã ra đất, đồng thời lại còn bị thân hắn đè lên trên; nhưng lúc này thanh đoản đao trong tay trái của Ngô Qua cũng vừa vịn cầm phập vào tâm thất của hắn.

Chàng dùng thân thể của Phương Tam để che chắn cho mình, rồi nhanh chóng lăn đi một vòng, đồng thời cũng sử ra mấy chiêu địa tranh đao, ép địch nhân phải lùi ra xa. Nhưng trong một tích tắc bị ngã xuống đó, vai và đầu gối của chàng cũng bị trúng một đao.

Gã thiếu niên kia đang thao thao bất tuyệt, kể lại chiến công hiển hách của phụ thân mình với một gã hán tử chừng ba, bốn mươi tuổi ở dưới lầu, chợt nghe hán tử lúc này kêu phụ thân mình lên lầu tham chiến lớn tiếng gọi :

- Nhị Báo Tử, mau mau lại đây, phụ thân của ngươi sắp không xong rồi.

Thiếu niên nghe vậy vội hoảng hốt chạy lên lầu, nhất thời ngậy ra, không biết phải làm gì, chỉ thấy phụ thân hắn đang ôm ngực, đôi mắt đã thất thần. Từ Nhân Tú vẫy vẫy tay gọi gã, thiếu niên liền ngơ ngác tiến đến gần hắn. Từ Nhân Tú từ tốn nói :

- Tiểu huynh đệ, một khi đã hành tẩu giang hồ thì đây chính là định mệnh của mình. Sau này ngươi cứ việc theo ta, hậu sự của lệnh tôn nhất nhất sẽ có ta chu tất hết.

Hắn vừa nói xong, liền khoát tay một cái, lập tức có người mang đến vài đỉnh bạc, có lẽ cũng phải hơn năm mươi lượng là ít. Thiếu niên không nói không rằng, đẩy mấy đỉnh bạc kia ra, sau đó liền cầm đao chạy về phía Ngô Qua đang giao đấu mà chém tới. Thời còn trẻ, Ngô Qua đã giết rất nhiều người, chàng cho rằng nếu giết càng nhiều ác nhân thì sẽ càng khiến cho người ta được khoái trá. Thế nhưng đời người như một ván cờ vậy, con người sau khi trải qua nhiều sóng gió thì cũng sẽ đổi thay, vì thế mà chàng cũng dần dần thay đổi, nếu như không gặp phải trường hợp vạn bất đắc dĩ thì chàng sẽ không muốn giết người. Đột nhiên lúc này chàng lại thấy một hán tử cầm đao vọt tới nên không khỏi sửng sốt, chàng không thể làm gì khác hơn là liên tục nhảy tránh chứ không hề xuất thủ. Ngay vào lúc đó, đột nhiên có một bóng thân ảnh nhoáng lên, Ngô Qua chợt kinh sợ, nhưng chưa kịp phản ứng gì thì đã cảm thấy sau lưng đau rát, thì ra chàng đã bị một đao rạch trúng.

Lúc này chỉ thấy thanh loan đao của Bột La Hắc đã rời khỏi vỏ, nhưng hắn chỉ xuất một chiêu, sau đó liền nhảy ra ngoài, để lại cho những người khác tiếp tục vây công.

Sau khi Ngô Qua liên tục bị thương, do bị mất máu hơi nhiều nên giờ đây lực bất tòng tâm. Cũng ngay lúc đó, lại thấy thân hình của Bột La Hắc chớp lên, lần này Ngô Qua không bị mất cảnh giác, đao của chàng liền quơ về phía sau để đón đỡ lấy thanh đao đang chém tới. Không ngờ, Bột La Hắc tập kích không thành liền nhảy đến đối mặt chính diện với Ngô Qua, đồng thời phóng một đòn phi cước về phía chàng. Luận về quyền cước, Ngô Qua không được xem là giỏi về mặt này, nhưng chàng cũng biết võ lâm Trung Nguyên rất chú trọng ở phần thất lưng, ngay như cả võ thuật của miền Bắc rất trọng về cước pháp, nhưng ít khi nào họ đá cao quá ngực, bởi vì mỗi lần đá cao như thế, tuy trông rất đẹp mắt, nhưng lực đạo lại không đủ. Thế nhưng một cước này của Bột La Hắc lại khác hẳn, nó còn mang theo cả tiếng gió rất mạnh, vừa nhìn cũng biết cước lực không thể coi thường được. Ngô Qua hơi nghiêng mình né tránh, chân phải của Bột La Hắc đá vào khoảng không sau đó liền đập mạnh xuống đất. Hai thanh đao trái phải của Ngô Qua đều đang dùng để ngăn trở những người xung quanh không cho họ xông vào, do đó mà chàng không thể làm gì khác hơn là lại thoái lui về sau. Chân của Bột La Hắc vừa chạm đất thì lại lập tức bật người lên, lần này cũng tung ra một đao, nhưng lại bị Ngô Qua dùng lực hút để dẫn đường đao ấy đi trệch ra ngoài. Tay trái của gã hoành ngang, đâm mạnh một quyền vào mặt Ngô Qua, chàng vội đưa tay lên đỡ, nhưng không ngờ quyền đó của Bột La Hắc chỉ là hư hiệu, còn cùi trỏ phát ra sau mới là thực. Cú thực cùi trỏ này của gã so với lúc Cung Hồ Thần xuất chiêu thì khác xa lắm. Ngô Qua chỉ kịp hự lên một tiếng, rồi thì ngã quỵ xuống đất, đầu óc choáng váng quay cuồng. Sau vài lần quá chiêu mau lẹ, võ công của những người khác vì còn kém quá xa nên từ này giờ đều lùi lại một bên để quan chiến, ngay cả thiếu niên kia cũng đứng ngây ngốc một chỗ, tới lúc này mới sực nhớ ra việc trả thù, nên gã vội xách đao nhào tới chém Ngô Qua.

Ngô Qua đảo người, còn chân thì đá ngược lại gã, khiến gã ngã bịch qua một bên rồi nói :

- Tiểu huynh đệ, ta đã giết phụ thân của ngươi, vậy hãy ngồi đó chờ cho tới khi ta ngã xuống, không ngồi dậy được nữa thì hãy tới đây giết ta.

Nói xong, chàng đứng thẳng người dậy, rút đao ra, rồi nói với Bột La Hắc :

- Chúng ta tiếp tục nào!

Bột La Hắc lắc đầu, gượng gạo nói :

- Ngươi không xong rồi!

Vừa dứt lời, gã liền gào lên những tiếng quái dị liên miên không dứt, cả khi xuất đao cũng đều là những chiêu số có tư thế rất quái dị, nhưng những chiêu đó đều rất độc ác không gì sánh bằng. Chỉ cần nhìn gã ở vòng ngoài, hai chân trước sau giao nhau khi nhảy lên cao, còn cước pháp thì không ngừng biến hóa, trong khi đó, Ngô Qua đứng thẳng bất động ở trung tâm. Hiển nhiên chàng đang muốn lấy tĩnh chế động, nhưng kỳ thật thì thể lực đã sắp cạn. Khuôn mặt anh tuấn của Bật La Hắc chợt lộ ra nét cười, gã chém ra một đao, đợi Ngô Qua cử đao đón đỡ thì gã liền phóng cước ra, thật không ngờ, đoản đao trong tay trái của Ngô Qua bị đá văng đi. Sau khi tung ra cú đá đó, gã liền lùi lại hai bước, tiếp tục tìm cơ hội tấn công. Đầu qua hai chiêu, gã lại tung ra một cước. Lần này Ngô Qua nhìn được rất rõ ràng, nên mạnh dạn xông vào gần và thúc mạnh đầu gối vào hạ âm của gã. Cú đá lần này của Bật La Hắc khá cao, nên để lộ môn hộ, thế là hứng trọn đầu gối của Ngô Qua. Gã rên lên một tiếng đầy đau đớn, rồi ôm lấy hạ âm và ngã vật xuống đất. Năm người lúc này rút lui ra sau nay thấy vậy thì liền xông lên tiếp tục cuộc vây công.

Ngô Qua cảm thấy kinh hãi, một gối đắc thủ vừa rồi của chàng không thể biến Bật La Hắc thành hoạn quan được, vì nó không yếu hại lắm. Quả nhiên Bật La Hắc chỉ bị đau trong chốc lát, sau đó liền đứng bật dậy, lửa giận trong mắt gã cháy phừng phừng, khiến cho ngũ quan nhăn nhó biến dạng trông rất hung dữ. Lần này gã không hề đơn độc xuất thủ, mà cùng phối hợp với những người khác để tấn công Ngô Qua.

Ngô Qua điều hòa lại hơi thở của mình một chút, chàng tự biết mình đã sắp đến lúc đèn khô dầu cạn, chính vì hiểu rõ như thế nên đường đao của chàng cũng giảm bớt rất nhiều lực đạo. Mỗi lần xuất đao, chàng chỉ để đao của mình chạm nhẹ vào binh khí của địch nhân rồi gạt chúng sang một bên, hoặc là dùng lực của địch nhân rồi dẫn dắt cho binh khí của chúng đánh vào đồng bọn của mình. Chàng từng bước từng bước lùi về sát bên vách tường, những chiêu đao do chàng phát ra đều rất thông dong nhẹ nhàng, thế nhưng Bật La Hắc và năm người kia vẫn không thể tiến sát vào trong. Đến lúc này, chợt gã hán tử mặt mũi cau có vốn đứng bên cạnh Từ Nhân Tú từ lúc đầu cho tới giờ bước ra và nói :

- Các người lui xuống, hãy để hấn cho ta.

Năm người kia nghe vậy thì liền lui xuống, nhưng Bật La Hắc lại không làm theo. Hấn quát lên một tiếng thật lớn rồi lại nhào tới, lần này Ngô Qua vẫn dùng đao của mình để hắt thanh đao của hấn ra. Cú hắt đó mang lực đạo vừa đủ, còn Bật La Hắc thì vừa lúc phát lực đã hết đà, do đó mới bị Ngô Qua hắt đao ra ngoài. Thế rồi Bật La Hắc thuận đà ném luôn thanh đao của mình, rồi vẫn tiếp tục nhảy vào gần chỗ Ngô Qua đang đứng. Tay phải của Ngô Qua không thể nào xuất thủ được, vì thế chàng đành dùng đoản đao ở trên tay trái mà đâm vào vai phải của Bật La Hắc. Không ngờ hấn quá ư dũng mãnh, sau khi trúng thương rồi mà vẫn không hề thoái lui về sau, trái lại còn áp sát thêm một bước, rồi dùng sức lên đầu gối trúng vào chỗ eo của Ngô Qua. Ngô Qua bị trúng đòn, đau đến quặp cả người lại. Bật La Hắc lập tức nắm lấy hai vai của chàng, tính lên gối vào mặt chàng nữa, nhưng trong lúc nguy cấp, Ngô Qua liền đâm sầm cả người vào Bật La Hắc, đầu thì áp vào sát bên hông hấn, nhờ vậy mà đầu gối của hấn không trúng đích. Tiếp theo đó, Ngô Qua lấy hơi hét lớn một tiếng, rồi dùng sức nhấc thân hình của Bật La Hắc lên và ném mạnh hấn xuống mặt đất.

Bật La Hắc bị cú ném đó, lưng đập xuống sàn lều khiến hấn gần như muốn nghẹt thở luôn. Đang lúc hấn muốn đứng dậy thì đột nhiên nghe keng một tiếng, thanh đao của Ngô Qua đã cắm phập vào sàn nhà ngay sát bên má của hấn, rồi chàng lên tiếng :

- Người không phải là đối thủ của ta, hãy để cho hấn lên đi.

Vì khí thế của mình đã bị đoạt mất, Bật La Hắc không dám tiếp tục giao đấu nữa. Hấn đang định ngồi dậy bỏ đi thì lại cảm thấy phía sau lưng đau rất như muốn rách toạc ra vậy, tất nhiên là không thể dậy nổi được nữa.

Hấn tử tay dài kia chìa hai tay ra, trên tay hấn đang cầm hai thanh đoản kiếm, nói :

- Tại hạ là Hồng Sùng Đức, xin được lãnh giáo đao pháp của Ngô huynh.

Ngô Qua gật đầu, nói :

- Thì ra là Trữ Ba Thiên Đồng, còn có tên gọi là Trường Tý La Hấn.

Chàng vừa dứt lời liền soãi bước tiến tới vài bước. Mỗi một bước chàng bước đi, trên mặt đất lại để lại một dấu chân máu. Giờ đây trên người chàng đã có sáu, bảy vết thương do đao kiếm tạo nên, còn vết thương

do quyền cước tạo ra cũng có tới bốn, năm chỗ, cứ mỗi lần bước đi một bước thì cả người đều bị đau nhức như là dao cắt vậy. Thế nhưng nét mặt của Hồng Sùng Đức vẫn luôn mang cái vẻ u sầu, hẩn từ tốn đậm ra một kiếm.

Chiêu kiếm đó đâm thẳng vào ngực phải của Ngô Qua, nhưng đến khi được nửa đường thì bỗng nhiên dừng lại, bởi vì thanh đao của Ngô Qua đang chờ sẵn tại cổ tay của Hồng Sùng Đức. Hẩn sửng sốt, kêu lên một tiếng “tốt”, rồi liền xuất ra nhiều chiêu kiếm khác, nhanh như nước chảy mây trôi. Hai tay cầm kiếm của hẩn lúc nhanh lúc chậm, biến hóa khôn lường, nhưng âm dương hỗ tương cho nhau, trông rất có khí thế. Song, Ngô Qua chỉ là hậu phát chế nhân, mỗi một đao của chàng tuy phát ra sau nhưng lại đến trước, dù là một chiêu hay nửa thức cũng quyết không để cho họ Hồng đánh ra hết trọn chiêu. Hồng Sùng Đức thoái lui hai bước, hẩn thoáng suy nghĩ một chút rồi lại tiến về phía trước, tay phải xuất kiếm đâm vào mắt trái của Ngô Qua. Ngô Qua hoành đao lại, cổ tay phải của Hồng Sùng Đức lại một lần nữa như là tự đâm vào mũi đao của chàng vậy. Nào ngờ hẩn buông tay, bỏ luôn thanh kiếm trong tay, rồi khẽ xoay cánh tay cho nó trượt ngang qua thanh đao của Ngô Qua, sau đó bàn tay của hẩn từ tay không biến thành chưởng, đánh thẳng vào ngực của chàng.

“Bùm!” Thân thể của Ngô Qua hơi lắc lư một chút, rồi chàng phun ra một ngụm máu tươi. Hồng Sùng Đức thở dài nói :

- Đao pháp của ngươi rất tốt! Ta phải lợi dụng lúc người ta bị lâm nguy mà thủ thắng, quả thật là bất đắc dĩ, chứ ta cũng chẳng có biện pháp nào khác cả.

Nói vừa xong, hẩn liền xuất ra một hơi mấy kiếm nữa, nhưng đều bị đao của Ngô Qua đón đỡ hết. Thế rồi Hồng Sùng Đức đột nhiên xông mạnh tới và tung ra một cú uyên ương thoái vào ngay sườn của chàng. “Bình, bình” hai tiếng vang lên, Ngô Qua liền phun ra thêm một ngụm máu rồi đứng không vững nữa, ngã lảo đảo ra sàn nhà luôn.

Ngay lúc đó, từ phía xa xa chợt truyền đến tiếng chuông của Báo Ân tự, báo hiệu giờ Hợi đã đến.

Hồng Sùng Đức bước đến trước mặt Ngô Qua, nói :

- Người tuổi trẻ, Từ tứ gia đã muốn giết ngươi thì ngươi quyết sẽ không sống được qua đêm nay rồi. Chỉ có thể trách ngươi khổ mệnh mà thôi.

Hẩn nói xong liền giơ kiếm lên cao...

Ngô Qua nghe được tiếng chuông, lại thêm ngửi được mùi khét nên trong lòng thoáng rung lên. Chàng vội duỗi tay ra nhặt lấy thanh chủ thủ đang nằm lảo đảo gần đó, rồi cầm phập một đao vào bàn chân phải của Hồng Sùng Đức, ghim chặt nó xuống đất. Hẩn đau quá nên hét to lên một tiếng, rồi đâm vội ra trước một kiếm, nhưng Ngô Qua đã sớm lăn người vào góc tường, sau đó dùng hết sức còn lại của mình nhảy vọt lên xà nhà.

Chỉ nghe một tiếng “rầm” thật lớn, một cây xà ngang bị gãy rơi xuống đất, nhưng một đầu của nó vẫn còn dính lơ lửng trên trần nhà - giờ đây thanh xà ngang đó trông như cái chuông của chiếc đồng hồ quả lắc vậy, nó đang đưa qua lại ngay trong căn tiểu lâu, làm nổi lên một cơn gió lớn - vì bàn chân của Hồng Sùng Đức đang bị ghim chặt trên sàn nhà nên hẩn không thể tránh né được, vừa lúc đó bị thanh xà ngang quật mạnh tới, thế là thân thể của hẩn bị hất tung đi như điều đứt dây, nhưng cây gỗ lớn đó sau khi quất trúng họ Sùng mà vẫn không bị ảnh hưởng gì, vẫn tiếp tục quất vào bức tường gỗ của căn tiểu lâu, chấn cho nó nát bấy. Thế rồi cái đầu còn dính trên trần nhà của thanh xà ngang vì chống không nổi sự đóng đưa của bản thân mà gãy rắc một tiếng, sau đó bay tuốt ra bên ngoài căn tiểu lâu và giáng xuống sàn thuyền, gây ra một tiếng nổ thật lớn, và để lại trên sàn thuyền một lỗ hổng rất to, tiếp theo thì nó vẫn còn dư đà nên bay thẳng xuống sông Tần Hoài luôn. Những người đang ở trên ba chiếc thuyền để giữ mặt sông vừa nhìn thấy thanh xà ngang bay tới liền kinh hô cả lên, sau đó ai nấy cũng đều nhảy hết xuống nước. Thanh xà ngang to lớn kia rốt cuộc rơi “ầm” một tiếng và chìm luôn xuống đáy sông, nhưng trước khi chìm sâu xuống nước, nó cũng kịp làm cho một trong ba chiếc thuyền bị gãy làm đôi.

Thì ra Ngô Qua đã dùng nửa buổi chiều hôm qua để lựa một thanh xà ngang ít phải chịu trọng lượng của mái lâu nhất để cưa đi hai đầu, rồi dùng dây thừng lớn để cột lại, nhưng một trong hai đầu lại có cột chung một nén nhang, chàng đã bỏ ra khá nhiều công phu để tính toán thời gian nén nhang đó đốt cháy được sợi

dây thừng, mà nén nhang ấy lại to như trứng chim bồ câu, nên rất khó tính toán cho chính xác được, trong một ngày mà chàng đã phải thử đến bốn lần thì mới đoán ra được khoảng thời gian nó cháy hết là chừng một canh giờ. Lúc Từ Nhân Tú xuất hiện, thời gian đó cũng vừa vặn là một canh giờ trước đây, lúc ấy chàng đã châm lửa vào nén nhang từ trước, cho mãi tới lúc này thì nó mới đốt cháy được dây thừng, tuy so với dự tính của chàng có hơi lâu hơn một chút, nhưng như vậy cũng đủ rồi.

Thanh xà ngang cửa căn hà phòng vừa rơi xuống, một bên của tòa tiểu lâu liền bị sụp đổ ngay, toàn bộ tòa tiểu lâu đều bị lắt lư mạnh, trông nó có vẻ như muốn sập bất kỳ lúc nào vậy. Những người có mặt ở trên lầu đều náo loạn cả lên, ai nấy cũng đều tranh nhau bỏ chạy xuống lầu, chỉ còn gã thiếu niên kia là vẫn còn đang quơ dao diên cuồng không ra bài bản nào. Ngô Qua lách mình đến sát bên gã, chàng đoạt lấy thanh đao của gã rồi trầm giọng quát :

- Nếu ngươi muốn trả thù thì trước hết hãy tự bảo vệ sinh mạng của mình trước đã, rồi sau này mới tìm đến ta.

Thiếu niên đứng ngây ngốc tại đó, bỗng nhiên ngồi phịch xuống đất, rồi quay lại ôm lấy thi thể của phụ thân gã và khóc rống lên.

Lúc này Từ Nhân Tú vừa lôi kéo đám người đang giành nhau tại cửa thang vừa la lớn :

- Mau để ta xuống trước!

Ngô Qua nắm lấy một sợi dây thừng đã được chuẩn bị từ trước rồi nhún chân nhảy vọt ra ngoài, do cả người được đánh đu bằng sợi dây thừng nên trông chàng chẳng khác nào một vì sao xẹt chớp ngang qua bầu trời vậy.

Từ Nhân Tú đang trong lúc tranh xuống lầu thì đột nhiên nhìn thấy một đạo kim quang lóe lên, kể đến thì cảm thấy mắt trái của mình đau buốt, rồi một luồng điện tê rần xộc thẳng vào óc của hắn. Thân thể của vị đại thuyền chủ vừa đạt được mười năm quyền lực cứ thế mà ngã nhào xuống thang lầu - thì ra trước lúc Ngô Qua bay về hướng sông Tần Hoài, chàng đã phóng cây trâm cài của Thư Ngọc Sanh ra để kết liễu kẻ thù.

Nước sông lạnh buốt đã khiến cho Ngô Qua lúc này gần như đã bị ngắt đi bình tĩnh. Trên sông còn có rất nhiều địch nhân la hét đuổi bắt chàng, trên chiếc cầu ở bờ sông gần đó cũng có rất nhiều người của Từ Nhân Tú đang tụ tập. Ngô Qua cố sức bơi đi, phía sau chàng có một chiếc thuyền đang đuổi theo rất sát, nhưng lúc đó ở trước mặt lại thấy xuất hiện một chiếc thuyền nhỏ khác bơi đến gần chàng, kể đến là một đôi tay vươn ra về phía chàng. Ngô Qua ngẩng đầu nhìn lên, chàng liền nhìn thấy khuôn mặt bầm tím vẫn còn dính đầy vết máu của Hạng Bù.

Ngô Qua nắm lấy tay Hạng Bù, rồi ra sức kéo thật mạnh, lôi tuột hắn rơi xuống nước theo chàng. Hạng Bù còn đang ngơ ngác chưa hiểu chuyện gì xảy ra, thì Ngô Qua đã lật úp chiếc thuyền nhỏ lại và kéo nó lại để che kín cả hai người. Tiếp theo đó chỉ nghe nhiều tiếng “phập, phập” vang lên, thì ra đã có bảy, tám mũi tên ghim vào đáy thuyền rồi.

Ngô Qua và Hạng Bù đều lớn lên tại miền sông nước, giờ đây Hạng Bù đã hiểu được ý tứ của chàng, hai người liền cùng nhau cố sức đẩy thuyền bị lật trôi đi trong nước từ từ, cho đến khi chân của cả hai đạp lên được đất liền. Do thân thuyền bị lật úp, nén lại không khí ở bên trong khoang, nên hai người không nghe được nhiều tiếng huyên náo ở bên ngoài, họ cứ đẩy thuyền bơi ngược dòng mà đi, thế rồi những tiếng ồn ào trên mặt sông cũng xa dần, cả những ánh đuốc cũng khuất dần vào màn đêm.

Mà xem ra, những người đang truy bắt Ngô Qua ở trong cảnh đêm tối của sông Tần Hoài cũng dần dần mất hẳn, rốt cuộc thì bọn chúng cũng bỏ cuộc, không truy bắt người nữa.

10. Chương 10: Nam Kinh Tàn Dã

Bóng đêm dần tan, cơn mưa đã ngừng từ lâu, bên ngoài bờ tường của ngôi Báo Ân tự có một cây ngô đồng cao lớn đồ sộ, trong màn đêm đột nhiên khẽ rung động một chút, khiến cho những chiếc lá khô bị gió cuốn bay tơi tả. Khí núi dần dần bốc lên cao, còn mặt đất thì cũng bắt đầu biến thành một màu trắng xóa, bóng cây cùng với mái cong nơi chòi gác của Báo Ân tự cũng trở nên mờ lung không rõ hình dạng

Một cỗ xe ngựa đang đậu ở dưới bóng cây. Còn chú ngựa thì đôi lúc phát ra vài tiếng thở phì phì trong mũi, bốn chân thay nhau dậm dậm trên mặt đất trải đầy lá khô, làm phát ra những tiếng vỡ giòn tan. Lúc này Ngu Uyển Lan đang ngồi trong xe, nàng không ngừng vén màn che cửa sổ lên để nhìn ra ngoài, đôi mắt đẹp ngơ ngẩn nhìn về phía xa xa.

Nàng bỗng nhớ đến tám năm trước, cũng vào một đêm sắp tàn như vậy, Ngô Qua đã sống sót trở về với một thân đầy thương tích. Từ nơi xa xa trong bóng đêm, thân ảnh gầy gò của chàng cứ chậm rãi đi từng bước đến gần nàng. Nàng thầm nghĩ, mỗi một bước đi của Ngô Qua đều tựa như vẫn còn đang ở trước mắt, thoát gần, thoát xa. Nước mắt của nàng bất tri bất giác tuôn dài trên đôi gò má, nhưng nàng biết Ngô Qua nhất định sẽ sống sót trở về, ngày đó nàng đã tin chắc chắn như vậy.

Lúc này đây, rốt cuộc nàng quả nhiên đã nhìn thấy được bóng nhân ảnh gầy gò kia.

Xa xa trên chiếc cầu đá, hình dáng gầy gò ấy từ từ xuất hiện, trên lưng còn cõng thêm một người nữa, mỗi bước đi thật khó khăn vô cùng, bước chân của người ấy tuy loạng choạng, chậm chạp nhưng lại dứt khoát tiến về phía trước. Ngu Uyển Lan không nhìn được mà phải bật khóc thành tiếng. Nàng bất chấp tất cả mà nhảy xuống xe ngựa, rồi dang rộng đôi tay và chạy ồa về hướng của Ngô Qua.

Ngô Qua nhẹ nhàng buông Hạng Bội sấm đã bị hôn mê vì thoát lực ở trên lưng xuống, và cũng dang rộng cánh tay. Đôi mắt của chàng có chút ẩm ướt, chàng thật không ngờ mình lại mong muốn sống sót trở về đến như vậy, mong muốn được trông thấy nàng đến như vậy. Nhưng ngay trong lúc đó, trái tim của Ngô Qua đột nhiên như bị chìm xuống, cơ hồ đang chìm xuống một vực thẳm không đáy vậy - bởi lẽ chàng vừa nghe được một tiếng... “vú”.

Ngô Uyển Lan chợt cảm thấy sau lưng tê buốt, nàng kêu nhẹ lên một tiếng, hai chân mềm nhũn rồi ngã luôn vào vòng tay dang rộng của Ngô Qua. Ngô Qua bắt lực nhìn vào hậu tâm của nàng, nơi đó đã xuất hiện một ngọn phi đao.

- Không thể cứu được, đao đó đã được tẩm độc từ trước, thấy máu là chết ngay.

Theo sau lời nói là một thân ảnh chậm rãi bước ra từ một nơi có bóng cây rậm rạp. Người đó chính là Chu Thế Tương, trước kia là thần bộ, còn nay thì là một thiên hộ của Cẩm Y Vệ.

Ngô Qua bỗng nhiên cảm thấy toàn thân rét run, chàng thật không ngờ kết cuộc lại như thế này. Nhiều năm trước đây, chàng đã từng hoài nghi ông trời và tạo hóa, thế nhưng lại không ngờ rằng sau đêm tàn lại còn có hàn lãnh và bóng tối. Đã có nhiều năm rồi chàng chưa từng nhỏ lệ, nay nhìn thấy nước da của Ngu Uyển Lan vô tội đang tái dần, rốt cuộc thì nước mắt của chàng cũng tuôn trào như mưa.

- Ta sẽ chết phải không?

Ngu Uyển Lan đưa tay lên vuốt nhẹ khuôn mặt của Ngô Qua và nói tiếp :

- Người bị thương nặng... ta cũng rất đau lòng... nhưng người có biết không, năm ấy, khi người nói... người nói muốn kết hôn với Ngọc Sanh, lòng của ta lúc đó còn đau hơn bây giờ gấp trăm ngàn lần... Giờ đây ta rất vui, ta có thể...chết ở trong lòng người... dù sao thì so với Ngọc Sanh... ta... còn may mắn... may mắn hơn nhiều lắm...

Chu Thế Tương cúi đầu nhìn Ngô Qua, rồi thở dài một hơi, than :

- Nữ tử này đã ở đây chờ người suốt một đêm. Ta giết nàng, kỳ thật trong lòng cũng không nỡ. Nhưng ta vẫn không hiểu, vì sao người nhất định phải báo thù cho ả ca kỹ kia chứ? Người xem, người cứ khẳng khẳng làm theo ý mình, khiến cho bằng hữu của mình cũng bị liên lụy theo.

Ông ta chỉ vào Hạng Bội lúc này còn đang chưa tỉnh, nói tiếp :

- Lại còn có nữ nhân của người nữa, tất cả ai nấy cũng đều vì người mà chết. Quả thật không đáng chút nào. Ngay chính bản thân người e rằng cũng không biết mình đang chống đối với cái gì nữa. Người vốn không biết là mình đã chọc giận đến bao nhiêu người rồi, phải không?

- Người có biết mấy vị Tổng quản công công của Nội Thư Đường hằng năm thu được từ những chuyến giao dịch trên biển của Từ Nhân Tú là bao nhiêu ngân lượng hay không? Chỉ đơn cử một Trung quan Trữ công công thôi, người đã phá đi con đường tài lộ hơn mười vạn lượng một năm của hắn rồi. Nhưng đó chỉ là thứ yếu, cho dù người có giết đi một Từ Nhân Tú thì Trữ công công cũng sẽ tìm ra một Trương Nhân Tú hay một Lý Nhân Tú khác để thay thế vào, đó không phải là việc khó. Thế nhưng người vốn không nên đặt điều bức cung Cổ Trưng. Tên Cổ Trưng này quả thật chỉ là hạng vô tích sự, Trần Trinh Cát còn chưa bắt giam hắn thì hắn đã vội khai ra bốn, năm người. Nếu không phải hôm qua ta đã phái người giả họa cho hắn cái tội danh “sợ tội tự sát” thì không biết sẽ còn liên lụy tới bao nhiêu người nữa, vì thế cho nên...

Ông ta ngừng lại một chút, khẽ thở dài rồi tiếp :

- Ta cũng không ngờ đến cuối cùng mình lại phải đích thân ra tay. Ta quả thật không muốn để người chết dưới tay ta chút nào.

Ngô Qua ngừng đầu, cười lạnh nói :

- Thì ra các hạ là người của Đông Xưởng.

- Xưởng vệ từ xưa tới giờ không phân ly, điều đó chẳng có gì là xấu hổ cả

Chu Thế Tương nói :

- Người chỉ là bị chiếc lá che mắt nên không thấy được Thái Sơn mà thôi. Người cho rằng hễ nhìn thấy chuyện bất bình thì chúng ta có thể thay trời hành đạo hay sao? Ha ha, hai mươi năm trước lão phu đã nhìn thấu hết rồi. Cái gì là thay trời hành đạo chứ, hôm nay thiên đạo chính là như thế này đây. Như trường hợp của người đây thì gọi là kiến càng lay cây, châu chấu đá xe. Thứ mà người đang đối kháng không phải chỉ là mấy tên gian thương hay tham quan gì, mà đó chính là tất cả triều đình, là phương pháp cai trị Thiên triều của chúng ta. Người quả là hạng người không biết thời vụ, hoàn toàn không biết xuôi theo dòng nước gì cả. Do đó mà người nhất định sẽ bị lật thuyền tại dòng xoáy. Bây giờ người muốn tự sát hay là muốn ta phải động thủ? Ta không muốn giao thủ với một kẻ bị trọng thương chút nào cả.

Ngô Qua tức giận gầm lên một tiếng thật lớn, chàng buông Ngu Uyển Lan đang ôm trong lòng ra, rồi định nhảy bổ tới, nhưng khi chàng còn chưa kịp đứng thẳng lưng thì thân hình của Chu Thế Tương tuy chưa nhúc nhích gì, nhưng ông ta đã tung ra một cước vào ngay bụng của chàng. Ngô Qua hự một tiếng đầy vẻ đau đớn rồi ngã quỵ xuống đất, chàng đau đến nỗi phải co quắp người lại, trên khóe miệng cũng trào ra một dòng máu.

Chu Thế Tương cười nói :

- Quỷ Ảnh cước của ta so với Vô Song quyền của họ Dương thì thế nào?

Vừa dứt lời, ông ta lấy từ trong túi ra một thanh đoản đao, trên thân nó lấp lánh ánh sáng màu xanh lam nhàn nhạt. Ông ta bước đến gần Ngô Qua thêm một bước, rồi nói :

- Trên thanh đao này của ta đã có tẩm độc, không có thuốc nào cứu được, nhưng ta có thể nói cho người biết rằng sau khi bị nó cắt qua, nạn nhân sẽ chết không chút thống khổ nào. Chúng ta có thể xem như là đồng nghiệp trong một thời gian, lão phu dù sao cũng muốn tích chút công đức, cho người được chết một cách thống khoái.

Ông ta vừa nhắc chân lên, nhưng không ngờ đột nhiên lại bị Ngu Uyển Lan chồm tới ôm chặt lấy. Khuôn mặt của nàng lúc này đã nhợt nhạt không còn chút máu, nàng cất giọng yếu như tơ gần như không thể nghe thấy, nói :

- Người không được giết chàng...

Chu Thế Tương lắc đầu nói :

- Cô nương, vô ích thôi...

Trên mặt của Ngu Uyển Lan chợt hiện nét cười, nàng nhẹ giọng nói :

- Dao của người có độc...

Chu Thế Tương đột nhiên cảm thấy trên đùi bị tê rần thì không khỏi hồn phi phách tán - trên tay của Ngu Uyển Lan chính là thanh đao mà không biết nàng đã nhả ra từ trên lưng vào lúc nào, vừa rồi nàng đã dùng nó để cắt lên chân của Chu Thế Tương một vết nhỏ. Chu Thế Tương quát to một tiếng, rồi nhảy dựng lên. Ông ta hít một hơi thật sâu, cảm thấy được vết thương trên chân đang bị tê dại dần rồi chạy theo huyết quản và các kinh lạc mà lan ra khắp cơ thể thật nhanh. Ông ta quay đầu lại, gầm vang :

- Người cũng đừng hòng sống sót!

Vừa dứt lời, ông ta định phóng phi đao vào người Ngô Qua, nhưng chợt nhịp tim thoáng bị rối loạn nên xuất thủ hơi chậm một chút. Chính trong một tích tắc chậm lại đó, Ngô Qua đã nhảy bật lên cướp lấy mũi phi đao, rồi đánh thẳng một quyền vào ngực Chu Thế Tương.

Một quyền đó là do Ngô Qua đã dùng hết toàn thân khí lực để đánh ra, khiến cho Chu Thế Tương chỉ nghe được vài tiếng gãy răng rắc của xương, vài đốt xương của ông ta đã bị chấn gãy. Họ Chu hơi lão đảo thân người một chút rồi ngã ngồi xuống đất, toàn thân bất lực và không thể động đậy được nữa. Ông ta chỉ cảm thấy luồng tê buốt kia đang xâm nhập dần vào tâm mạch rồi tứ chi, rồi sau đó từ từ xâm lấn lấy não bộ. Toàn thân ông ta bắt đầu thấy rét run, môi tê dại. Vào thời khắc này, chẳng biết vì sao ông ta lại đột nhiên nhớ tới bản thân mình của hơn hai mươi năm trước, lúc đó ông ta cũng giống như Ngô Qua của mấy năm về trước vậy, cũng hùng tâm vạn tượng, chính bản thân ông ta đúng là một thần bộ thiết diện vô tư, làm việc cẩn trọng. Lúc bấy giờ ông ta chỉ một lòng nghĩ tới việc trừ gian diệt ác, còn lúc này thì ngay cả bản thân ông ta cũng không biết là mình có hối hận hay không nữa.

Nhưng Ngu Uyển Lan thì lại không hề hối hận. Nàng nở nụ cười nhẹ, an tường nhắm mắt lại và chìm vào giấc ngủ say ngay trong lòng người yêu. Những tia nắng ban mai màu xanh nhạt chiếu xuyên qua kẽ lá của rừng cây, rồi rọi xuống đôi hàng mi của nàng, rọi xuống mái tóc mềm mại của nàng, và cả nụ cười trên khóe miệng của nàng nữa. Cả những sợi lông tơ trên mặt của nàng cũng nhuộm thành một màu kim sắc rực rỡ, tựa như lóe sáng vậy. Hình ảnh đó trông thật chân thiết, bình thản và mỹ lệ, chẳng khác nào trẻ sơ sinh.

11. Chương 11: Lời Cuối

Tết Nguyên Tiêu năm đó, thành Nam Kinh theo thường lệ, vẫn náo nhiệt không gì sánh bằng. Đèn đuốc và pháo bông rất rực rỡ, Báo Ân tự lại thả lên không những ngọn đèn bay khắp bầu trời. Trung quan thái giám Trữ Anh đương nhiên là rất cao hứng, bởi vì hôm nay chính là ngày sinh nhật của một trong các nghĩa tử của hắn, do đó hắn quyền đến năm trăm ngàn lượng cho Báo Ân tự để thả đèn cho hắn. Hắn là người luôn phụ trách công việc thông thương trên biển và kinh doanh của Giang Nam với các quan giám sát mậu dịch, thu hết đại quyền vào tay, vì vậy mà một chút điểm phở trương ấy đối với hắn có đáng là bao. Giờ đây hắn đang đứng trên ban công, đưa mắt ngắm nhìn biển người đang qua lại tấp nập để xem đèn, và trong lòng cũng hơi cảm thấy tự đắc.

Vào lúc này, đột nhiên có một cụm pháo hoa thật lớn được phóng lên trời, rồi nổ tung ra thành nhiều đóm hoa lửa nhỏ bé xinh xắn. Tất cả mọi người đều ngược mắt lên trời để ngắm pháo hoa và đều lớn tiếng hoan hô trầm trồ, nhưng Trữ Anh bỗng nhiên lại nhìn thấy một đạo ánh sáng trắng chợt phóng thẳng lên khoảng không ở ngay trên đầu hắn, rồi nó vẽ lên một đường vòng cung và sau đó mới rơi xuống thấp trong tiếng hoan hô của mọi người. Những đóm hoa lửa bé li ti chớp lóe từ trên không trung mà rơi xuống đầu của đám người bên dưới đang đứng xem, làm cho quang cảnh nơi đó trở nên chợt sáng chợt tối.

Ánh tịch dương trải đầy trên mặt hồ, và có làn gió thổi qua mặt nước phản chiếu sắc hồng khiến cho mặt nước lung linh, trông giống như hỏa diễm đang nhảy múa vậy. Từ trong đám cỏ lau um tùm chợt có một chiếc thuyền đánh cá đang chậm rãi bơi vào gần bờ. Sau đuôi thuyền có kéo theo một chiếc lưới có rất nhiều cá, chúng không ngừng quẫy đập vùng vẫy, gây ra tiếng động rào rào khá lớn. Trên thuyền có một người

đang đứng lặng tại đó, ánh tịch dương chiếu rọi lên người hắn, rồi kéo lê chiếc bóng thật dài, trông hẳn chẳng khác nào một bức tượng đá vậy.

Trên bờ gần đó có một người mặc y phục màu xanh đã đứng chờ sẵn, rõ ràng là đang chờ người ở trên thuyền.

Ngô Qua nhảy xuống thuyền, vỗ vỗ lên vai Hạng Bù, hỏi :

- Người nghĩ sao mà lại muốn trở về quê thế?

Hạng Bù cười cười :

- Thanh Minh đến nhanh thật.

Ngô Qua gật gật đầu tán đồng.

Trên sườn núi ở phía xa xa, người ta có thể thấy thấp thoáng hai phần mộ, cỏ trên mộ còn rất tươi, trên bãi cỏ ấy lại có một cành hoa dại đang nở rộ trong ánh tịch dương.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/kim-lang-tan-mong>